BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

BẢN TIN NỘI BỘ CỦA VĂN PHÒNG
BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

SỐ 26
Từ 25/11 - 01/12/2016

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG
*
TS. NGUYỄN TRỌNG THỪA
THỨ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ
PHÓ TRƯỞNG BAN BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

ÔNG PHẠM MINH HÙNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
BỘ NỘI VỤ
CHÁNH VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY
*
TRUNG TÂM THÔNG TIN
BỘ NỘI VỤ

ĐỊA CHỈ
SỐ 8 TÔN THẤT THUYẾT
QUẬN NAM TỪ LIÊM - HÀ NỘI
ĐIỆN THOẠI
04.62821016
EMAIL
BANTINBCDCCHC@MOHA.GOV.VN
WEBSITE
HTTP://WWW.MOHA.GOV.VN

TIN NỔI BẬT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

TIN TRUNG ƯƠNG

KHÔNG "CHÚC TẾT, PHONG BÌ": THÊM MỘT THÔNG ĐIỆP VỀ CHÍNH PHỦ LIÊM CHÍNH

Việc Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc yêu cầu không chúc Tết lãnh đạo Chính phủ, lãnh đạo các bộ, ngành đang thu hút sự chú ý đặc biệt của dư luận.

Tại phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 11 vừa diễn ra, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đã chỉ đạo ngay trong dịp Tết Nguyên đán sắp tới, tất cả hệ thống hành chính không chúc Tết lãnh đạo, không biếu xén, không phong bao, phong bì.

Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc yêu cầu các tỉnh không về Hà Nội chúc Tết. - Ảnh: VGP/Quang Hiếu

"Tôi yêu cầu không chúc Tết Thủ tướng, lãnh đạo Chính phủ, lãnh đạo các bộ, ngành. Yêu cầu các tỉnh không về Hà Nội chúc Tết. Ở các địa phương cũng vậy. Cần thực hiện nghiêm việc này. Chính phủ cần làm gương, từng thành viên Chính phủ thực hiện nghiêm chỉ đạo của Thủ tướng", Người đứng đầu Chính phủ bày tỏ thái độ rất quyết liệt.

Đặt trong bối cảnh hiện nay, có thể coi yêu cầu này của Thủ tướng là một mũi tên trúng nhiều đích.

Trước hết, trong bối cảnh Tết Nguyên đán sắp đến gần, Thủ tướng đã nhấn mạnh yêu cầu phải chủ động, tập trung chăm lo Tết cho nhân dân. Cùng với đó, dồn sức để hoàn thành khối lượng công việc rất lớn còn lại của năm 2016, sau đó, bắt tay ngay vào công việc của năm 2017 từ những ngày đầu, tháng đầu, không để tình trạng "tháng Giêng là tháng ăn chơi".

Yêu cầu không chúc Tết lãnh đạo các cấp cũng là để tập trung thời gian, công sức vào công việc, trước hết là để người dân mọi miền có một cái Tết an vui, tiết kiệm, đồng thời góp phần phát triển kinh tế-xã hội của đất nước.

Quan trọng hơn, yêu cầu của Thủ tướng đã gửi đi thông điệp về quyết tâm xây dựng một Chính phủ và một hệ thống hành chính liêm chính, phục vụ.

Thực tế, chúc Tết, mừng tuổi vốn là một phong tục của dân tộc, một nét văn hóa truyền thống đặc sắc mỗi dịp Tết đến, xuân về. Trên thế giới, việc biếu tặng cũng là việc thường thấy ở nhiều nơi như một biểu hiện của lòng hào hiệp, hiếu khách, thậm chí còn có hẳn một cuốn sách nổi tiếng về vấn đề này – cuốn "Luận về biếu tặng".

Thế nhưng lâu nay, việc chúc Tết ở nhiều nơi đã bị biến tướng, là dịp để nhiều người "lấy lòng" cấp trên. Nhiều người không muốn nhưng vì nhiều lý do khác nhau cũng phải vất vả, lao tâm khổ tứ cho quà Tết!

Đối với người dân, việc cán bộ, công chức bỏ thời gian, công sức đi chúc Tết lãnh đạo đã là phản cảm, kèm theo đó là "phong bao, phong bì, biếu xén" thì lại càng không thể chấp nhận. Không phải ngẫu nhiên mà Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đưa ra chỉ đạo "không chúc Tết" khi ông đang quyết liệt chỉ đạo các giải pháp phòng chống tham nhũng lãng phí.

Hơn thế nữa, mới đây Trung ương Đảng vừa ban hành Nghị quyết mới xây dựng, chỉnh đốn Đảng, trong đó đã thẳng thắn chỉ ra những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ. Theo Thủ tướng, việc chống những biểu hiện suy thoái phải bắt đầu từ những việc rất bình thường như chúc Tết. Không phải ngẫu nhiên khi cùng một gốc từ nguyên với nghĩa là "cho", từ "gift" có nghĩa là "quà tặng" trong tiếng Anh, lại có nghĩa là "độc dược" trong nhiều ngôn ngữ châu Âu khác!

Tất nhiên, không phải ai cũng đi chúc Tết vì những động cơ không trong sáng. Nhưng như người xưa đã nói, nơi ruộng dưa thì không nên xỏ giày, dưới cây mận thì không nên sửa nón, việc dứt khoát nói không với chúc Tết như yêu cầu của Thủ tướng sẽ xóa bỏ sự hoài nghi của người dân, của công luận.

Tất nhiên, không chúc Tết chỉ là một việc, còn rất nhiều việc phải làm để thực hiện được mục tiêu nói trên. Nhưng yêu cầu của Thủ tướng cũng chính là một cam kết với người dân và với cam kết này, người dân đang hết sức kỳ vọng vào một Chính phủ, một hệ thống hành chính liêm chính, trong sạch.

Còn nhớ khi Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc mới nhậm chức, một trong những chỉ đạo đầu tiên của ông là yêu cầu các địa phương, bộ ngành không đến tặng hoa, chúc mừng Thủ tướng, các Phó Thủ tướng và Bộ trưởng. Trên thực tế, việc này đã được chấp hành nghiêm túc và người dân mong đợi chỉ thị mới của Thủ tướng cũng sẽ được thực thi như vậy.

Điều này đòi hỏi sự đồng tâm, hiệp lực của tất cả các thành viên Chính phủ và sự giám sát của các tầng lớp nhân dân; không chỉ góp phần chống tham nhũng, tiêu cực, mà còn giúp ngày Tết trở về với ý nghĩa nhân văn đích thực, vốn có.

Nguồn: chinhphu.vn

NGHIÊN CỨU, ĐỀ XUẤT NGAY QUY ĐỊNH VỀ TỪ CHỨC

Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc giao Bộ Nội vụ thực hiện ngay việc nghiên cứu, đề xuất thể chế về từ chức.

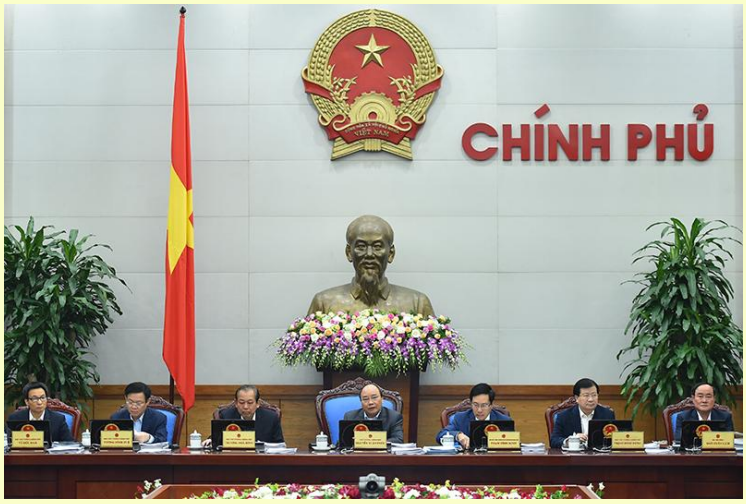

Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 11/2016

Kết luận phiên họp Chính phủ thường kỳ vừa diễn ra, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đưa ra nhiều chỉ đạo cụ thể đối với công tác tổ chức cán bộ.

Thủ tướng nhắc tới một số bộ ngành, địa phương xảy ra hiện tượng bổ nhiệm cán bộ vào cuối nhiệm kỳ, bổ nhiệm người nhà; trong khi đó các cơ quan quản lý giải trình thực hiện theo đúng quy trình đã gây bức xúc dư luận.

Thủ tướng chỉ đạo, Bộ Nội vụ khẩn trương tiến hành thanh tra công vụ, không để xảy ra tình trạng "một Sở 46 người thì 44 lãnh đạo". Đồng thời, Bộ Nội vụ làm việc ngay với Ban Tổ chức Trung ương rà soát lại các quy định về bổ nhiệm cán bộ xem có điểm gì cần khắc phục để tránh tình trạng xảy ra như vừa qua, quá số lượng, người nhà… mà vẫn đúng quy trình.

Đặc biệt, Thủ tướng giao Bộ Nội vụ thực hiện ngay việc nghiên cứu, đề xuất thể chế về từ chức.

Thủ tướng cũng thẳng thắn nhận định, kỷ luật kỷ cương không nghiêm đang là hiện tượng đáng báo động. "Còn khá phổ biến tình trạng trên bảo, dưới không nghe hoặc nghe xong để đấy; vi phạm kỷ luật hành chính, công vụ, pháp luật xảy ra ở nhiều nơi, gây bức xúc trong nhân dân", Thủ tướng nói.

Thủ tướng yêu cầu các Bộ, ngành, địa phương phải tập trung quán triệt tinh thần của Chính phủ là quyết tâm xây dựng bộ máy hành chính nhà nước liêm chính, trong sạch, hiệu lực hiệu quả, kỷ luật kỷ cương.

Thời gian qua, Tổ công tác của Thủ tướng đã hoạt động rất tích cực, bước đầu tăng cường ý thức cho các Bộ, ngành. Thủ tướng yêu cầu tất cả các Bộ, ngành, địa phương đều phải có cơ chế

kiểm tra đột xuất và thường xuyên, đôn đốc, giám sát việc thực hiện chỉ đạo của cấp trên; không để tình trạng lời nói không đi đôi với việc làm.

Thủ tướng yêu cầu tăng cường cung cấp thông tin, bảo đảm công khai, minh bạch; mặt khác cần phải tập trung kiểm tra, giám sát thực hiện quy định phát luật về truyền thông, báo chí.

"Rút kinh nghiệm vụ việc tại Thanh tra Chính phủ, không thể có cán bộ phát ngôn như vậy, không thể che dấu, bưng bít, "xấu xa đậy lại"", Thủ tướng chỉ đạo và yêu cầu Thanh tra Chính phủ làm rõ việc này.

Nguồn: baochinhphu.vn

LÊN CHỨC KHÔNG ĂN UỐNG, LIÊN HOAN

Chấm dứt ngay tình trạng ăn uống, liên hoan, gặp mặt khi hội họp, được đề bạt, bổ nhiệm, thuyên chuyển.

Tại phiên họp Chính phủ hôm nay, Bộ trưởng Nội vụ Lê Vĩnh Tân đề nghị Chính phủ giao Bộ Nội vụ phối hợp với Ban Tổ chức TƯ và các cơ quan liên quan nghiên cứu, hoàn thiện thể chế quản lý cán bộ, công chức, viên chức, khắc phục những bất hợp lý trong công tác cán bộ.

Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 11. Ảnh: VGP

Cụ thể, tổng kết và đánh giá, sửa đổi luật Cán bộ, công chức và luật Viên chức; khẩn trương bổ sung quy định về việc xử lý nghiêm đối với cán bộ, công chức, viên chức có vi phạm, kể cả khi đã thôi việc, nghỉ hưu.

Cùng với đó là hoàn thiện các quy định về công tác cán bộ, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, chặt chẽ giữa các khâu và liên thông giữa các cấp. Đồng thời đẩy mạnh quy hoạch cán bộ, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng cán bộ sau quy hoạch....

Bộ trưởng Nội vụ cũng nhấn mạnh đến việc xây dựng cơ chế, chính sách phát hiện, thu hút, trọng dụng nhân tài để xây dựng đội ngũ cán bộ. Đặc biệt là đội ngũ cán bộ cấp chiến lược, có phẩm chất và uy tín, đủ năng lực, ngang tầm nhiệm vụ trong tình hình mới…

Sàng lọc cán bộ, không chờ hết nhiệm kỳ

Bộ trưởng Nội vụ đề nghị các Bộ, ngành, địa phương rà soát, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ và quy chế làm việc, quản lý, điều hành bảo đảm công khai, minh bạch.

Qua đó góp phần xoá bỏ cơ chế xin-cho, duyệt-cấp, ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực, "lợi ích nhóm", "sân sau", trục lợi trong quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công…

Bộ trưởng Bộ Nội vụ Lê Vĩnh Tân

Để thực hiện nghị quyết có hiệu quả, Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân đưa giải pháp: Chấm dứt ngay tình trạng ăn uống, liên hoan, gặp mặt khi hội họp, được đề bạt, bổ nhiệm, thuyên chuyển công tác và việc tổ chức cưới hỏi, ma chay, giỗ Tết… một cách xa hoa, lãng phí, không phù hợp với thuần phong mỹ tục, gây phản cảm trong xã hội.

Đồng thời, tăng thẩm quyền và đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong việc tạm đình chỉ công tác cán bộ dưới quyền để kiểm điểm khi có dấu hiệu vi phạm hoặc chậm trễ, kém hiệu quả trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

Bộ trưởng Nội vụ cho hay, kiên quyết sàng lọc, miễn nhiệm, thay thế, cho từ chức đối với cán bộ làm việc kém hiệu quả, không hoàn thành nhiệm vụ, yếu về năng lực, kém về phẩm chất, không cần chờ hết nhiệm kỳ, hết tuổi công tác, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu.

Đồng thời, thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định, xây dựng và hoàn thiện cơ chế giải trình và giám sát tăng giảm tài sản của cán bộ, công chức. Trong đó, Ngân hàng Nhà nước cần chủ trì xây dựng đề án tăng cường hiệu quả công tác phòng chống rửa tiền.

Bộ Nội vụ đề nghị Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ triển khai thực hiện nghị quyết TƯ 4, trong đó xác định cụ thể trách nhiệm của từng bộ, ngành, địa phương và thời hạn thực hiện.

Nguồn: http://vietnamnet.vn/

QUY ĐỊNH RÕ VIỆC XỬ LÝ CÁN BỘ VI PHẠM, CẢ KHI THÔI VIỆC, NGHỈ HƯU

Đây là báo cáo của Bộ trưởng Bộ Nội vụ Lê Vĩnh Tân tại phiên họp Chính phủ tháng 11 về một số nội dung cơ bản triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn và đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ.

Chính phủ họp phiên thường kỳ tháng 11/2016

Theo đó, Bộ trưởng Bộ Nội vụ đưa ra một số nhóm giải pháp về công tác chính trị, tư tưởng, phê bình và tự phê bình đối với các bộ, ngành, địa phương trong việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII.

Bộ trưởng Bộ Nội vụ đề nghị các bộ, ngành, địa phương thực hiện nghiêm túc việc kiểm điểm tự phê bình và phê bình tập thể, cá nhân theo đúng Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII, gắn với kiểm điểm, đánh giá phân loại cán bộ, công chức, viên chức hàng năm; cấp trên gợi ý nội dung cần kiểm điểm đối với cấp dưới; đề cao tính gương mẫu, tự giác kiểm điểm của cấp trên, người đứng đầu.

Các bộ, ngành, địa phương triển khai có hiệu quả Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 8/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp với Bộ Văn hóa – Thể thao và Du lịch cùng các cơ quan liên quan nghiên cứu xây dựng Đề án tăng cường quản lý, chấn chỉnh hoạt động báo chí, xuất bản, internet, mạng xã hội. Phát huy vai trò, nêu cao trách nhiệm của các cơ quan báo chí, cơ quan chủ quản báo chí trong công tác đấu tranh phòng, chống suy thoái, quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá". Chủ động định hướng, cung cấp thông tin thường xuyên hoặc đột xuất, chú trọng tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính

sách pháp luật của Nhà nước, những thành quả trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, những nhân tố tích cực, điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt.

Về nhóm giải pháp liên quan đến cơ chế, chính sách, Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân đề nghị các bộ, ngành, địa phương rà soát, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ và quy chế làm việc cho phù hợp với yêu cầu của Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII. Cụ thể là rà soát, hoàn thiện các quy định, văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, điều hành bảo đảm công khai, minh bạch, góp phần xoá bỏ cơ chế xin-cho, duyệt-cấp, ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực, "lợi ích nhóm", "sân sau", trục lợi trong quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công, cổ phần hoá doanh nghiệp Nhà nước, vốn đầu tư, đất đai, tài nguyên, khoáng sản, tài chính, ngân hàng, thuế, hải quan, phân bổ, quản lý và sử dụng biên chế…

Thực hiện nghiêm cơ chế kiểm tra, giám sát, kiểm soát việc thực thi quyền lực của người có chức, có quyền theo hướng quyền hạn đến đâu trách nhiệm đến đó, phân định rõ thẩm quyền và trách nhiệm tập thể, cá nhân trong từng công đoạn giải quyết công việc và chế tài xử lý nghiêm những hành vi vi phạm.

Trên tinh thần đó, Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân đề nghị Chính phủ giao cho Bộ Nội vụ phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương và các cơ quan liên quan nghiên cứu, hoàn thiện thể chế quản lý cán bộ, công chức, viên chức, khắc phục những bất hợp lý trong công tác cán bộ.

Đó là, tổng kết và đánh giá, sửa đổi Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức; khẩn trương bổ sung quy định về việc xử lý nghiêm đối với cán bộ công chức, viên chức có vi phạm, kể cả khi đã thôi việc, nghỉ hưu.

Hoàn thiện các quy định về công tác cán bộ, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, chặt chẽ giữa các khâu và liên thông giữa các cấp, đẩy mạnh quy hoạch cán bộ, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng cán bộ sau quy hoạch; triển khai thực hiện việc đổi mới phương thức tuyển chọn cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là người đứng đầu theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch; xây dựng cơ chế, chính sách phát hiện, thu hút, trọng dụng nhân tài để xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là đội ngũ cán bộ cấp chiến lược, có phẩm chất và uy tín, đủ năng lực, ngang tầm nhiệm vụ trong tình hình mới; xây dựng quy định về thực hiện chế độ hợp đồng có thời hạn đối với viên chức Nhà nước.

Về nghiên cứu, xây dựng tổ chức bộ máy hành chính Nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân cho rằng, Bộ Nội vụ sẽ phối hợp với các bộ, ngành, địa phương kiên quyết thực hiện có mục tiêu, hiệu quả việc sắp xếp lại bộ máy, tinh giản biên chế gắn với chế độ công vụ, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo tinh thần Nghị quyết 39-NQ/TW.

Đẩy mạnh xã hội hoá, tách cung ứng dịch vụ công và quản lý sản xuất kinh doanh ra khỏi chức năng quản lý Nhà nước nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan quản lý Nhà nước; tiếp tục thực hiện cải cách hành chính Nhà nước với việc tập trung rà soát, loại bỏ những cơ chế, chính sách không còn phù hợp, cản trở việc thực thi công vụ của cán bộ, công

chức và các thủ tục hành chính có liên quan đến thực hiện quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân; nghiên cứu khung pháp lý về việc lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân đối với cơ quan, cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp.

Đặc biệt, để thực hiện Nghị quyết có hiệu quả, Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân cũng đưa ra các giải pháp về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong bộ máy hành chính. Đó là, các bộ, ngành, địa phương cần thực hiện nghiêm Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 5/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính Nhà nước các cấp; chấm dứt ngay tình trạng ăn uống, liên hoan, gặp mặt khi hội họp, được đề bạt, bổ nhiệm, thuyên chuyển công tác và việc tổ chức cưới hỏi, ma chay, giỗ Tết… một cách xa hoa, lãng phí, không phù hợp với thuần phong mỹ tục, gây phản cảm trong xã hội.

Đồng thời, tăng thẩm quyền và đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong việc tạm đình chỉ công tác cán bộ dưới quyền để kiểm điểm khi có dấu hiệu vi phạm hoặc chậm trễ, kém hiệu quả trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. Trong đó, kiên quyết sàng lọc, miễn nhiệm, thay thế, cho từ chức đối với cán bộ làm việc kém hiệu quả, không hoàn thành nhiệm vụ, yếu về năng lực, kém về phẩm chất, không cần chờ hết nhiệm kỳ, hết tuổi công tác, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, phát huy vai trò của cơ quan thanh tra, kiểm tra, điều tra và các cơ quan tư pháp để nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng; thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định, xây dựng và hoàn thiện cơ chế giải trình và giám sát tăng giảm tài sản của cán bộ, công chức. Ngân hàng Nhà nước cần chủ trì xây dựng đề án tăng cường hiệu quả công tác phòng chống rửa tiền.

Trên cơ sở đó, Bộ Nội vụ đề nghị Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII, trong đó xác định cụ thể trách nhiệm của từng bộ, ngành, địa phương và thời hạn thực hiện.

Góp ý cho vấn đề này, Phó Thủ tướng thường trực Trương Hoà Bình cho rằng, thực hiện Nghị quyết này cần có sự phân công rõ ràng, đặc biệt phải quan tâm đến việc phòng chống tham nhũng qua cơ chế, chính sách, không để tồn tại việc móc ngoặc giữa nhóm lợi ích kinh tế và quan chức Nhà nước trong ban hành cơ chế, chính sách để ban phát và "lại quả" cho nhau.

Do đó, phải tổng kết Nghị quyết Trung ương 3 và sửa đổi, bổ sung Luật Phòng, chống tham nhũng với việc cần đưa hết những vấn đề "nóng" này vào trong Luật với chế tài mạnh mẽ hơn nhằm bịt kín mọi sơ hở có thể phát sinh tham nhũng. Đồng thời kiên quyết xử lý và trừng trị tội phạm tham nhũng.

Nguồn: baochinhphu.vn

SẮP XẾP LẠI BỘ MÁY CÓ ĐỤNG ĐẾN "CON ÔNG CHÁU CHA"?

Bộ Công Thương hiện đang tiến hành sắp xếp lại bộ máy, trong đó có việc giảm các đầu mối Cục, Vụ. Việc này có động đến các đối tượng "con ông cháu cha", người có thế lực trong Bộ không?

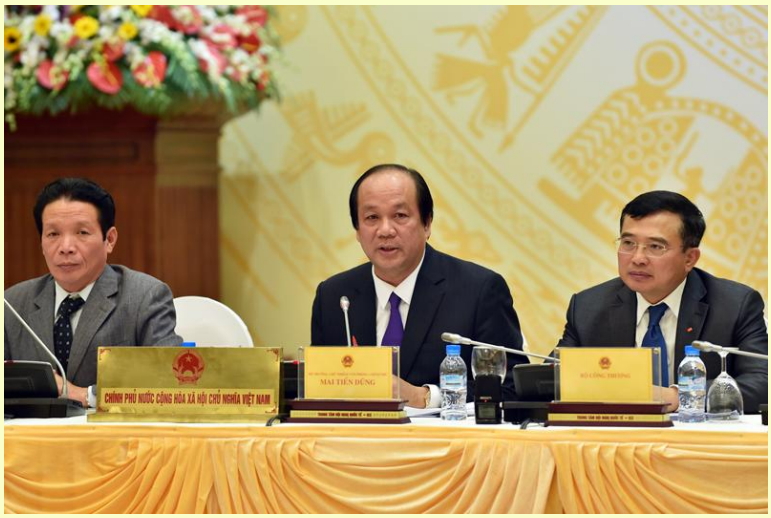

Họp báo Chính phủ thường kỳ tháng 11/2016

Trả lời câu hỏi trên của báo chí tại Họp báo Chính phủ thường kỳ tháng 11/2016, Thứ trưởng Bộ Công Thương Hoàng Quốc Vượng cho biết: Theo chỉ đạo của Chính phủ, trong năm 2016, các bộ, ngành phải xây dựng lại Nghị định về chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của bộ, ngành.

Đối với Bộ Công Thương, trong thời gian qua, có dư luận có thể nói là không tích cực về bộ máy cồng kềnh, chưa hiệu quả của Bộ.

Theo đó, Bộ trưởng Trần Tuấn Anh chỉ đạo xây dựng lại, cải tổ lại bộ máy cho gọn nhẹ, hiệu quả hơn. Chính vì vậy, đến nay Bộ Công Thương đã dự thảo Nghị định mới về cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ của Bộ.

Thứ trưởng cho biết, về chức năng, nhiệm vụ của Bộ trong khoá này chắc sẽ không khác gì nhiều so với các khoá trước, tuy nhiên về cơ cấu tổ chức, hiện nay Bộ Công Thương đã xây dựng dự thảo Nghị định gồm 28 đầu mối, giảm đi 7 đầu mối so với 35 đầu mối trước đây.

"Đương nhiên khi giảm đầu mối, sắp xếp lại chức năng, nhiệm vụ của từng bộ phận, từng vụ, từng cục, chúng ta phải sắp xếp lại con người" – Thứ trưởng Hoàng Quốc Vượng cho biết và nhấn mạnh: Đây cũng là dịp để Bộ Công Thương sàng lọc, đánh giá lại đội ngũ cán bộ để lựa chọn được những người thật sự có tâm huyết, trí tuệ, trách nhiệm để trong thời gian tới, việc triển khai nhiệm vụ của Bộ Công Thương tốt hơn, đáp ứng kỳ vọng của nhân dân.

Liên quan đến việc bổ nhiệm cán bộ ở Sở LĐTB và XH tỉnh Hải Dương, Thứ trưởng Bộ Nội vụ Triệu Văn Cường cho biết: Đúng như các cơ quan báo chí phát hiện, cơ quan này có 46 người, thì có 44 lãnh đạo từ cấp phó phòng trở lên. UBND tỉnh Hải Dương chưa có quy định cấp trưởng, phó phòng đối với Sở.

Tuy nhiên, theo quy định chung, cộng với 4 lãnh đạo cấp sở thì Sở LĐTB và XH Hải Dương chỉ có thể có 27 người là lãnh đạo từ cấp phó phòng trở lên. Do vậy, con số 44 lãnh đạo là vượt so với quy định. Hiện nay, Bộ Nội vụ đang yêu cầu UBND tỉnh Hải Dương báo cáo cụ thể và có biện pháp chấn chỉnh.

"Theo chúng tôi được biết, Sở LĐTB và XH Hải Dương đã có biện pháp chấn chỉnh và những ai chưa đủ tiêu chuẩn đều sẵn sàng rút lui không làm phó phòng nữa" - Thứ trưởng Triệu Văn Cường nói.

Về câu hỏi ông Nguyễn Minh Mẫn, năm 2012 được đánh giá là không hoàn thành nhiệm vụ. Vậy tại sao vừa không hoàn thành nhiệm vụ, vừa không đạt phiếu tín nhiệm mà vẫn được Thanh tra Chính phủ đề bạt, bổ nhiệm? Thứ trưởng Bộ Nội vụ Triệu Văn Cường cho biết: Việc bổ nhiệm cán bộ thanh tra căn cứ trên các quy định, tiêu chuẩn. Hoàn thành nhiệm vụ cũng là một trong những căn cứ, tiêu chuẩn để bổ nhiệm. Hôm nay, khi báo chí đưa thông tin này, chúng tôi sẽ tiếp nhận, làm việc với Thanh tra Chính phủ để nắm rõ và sau đó sẽ có thông tin chính thức.

* Trả lời báo chí về quan điểm, phương án xử lý của Chính phủ đối với trường hợp ông Vũ Huy Hoàng, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ, Người phát ngôn của Chính phủ Mai Tiến Dũng cho biết: Sau khi có ý kiến chỉ đạo của Ban Bí thư, Ban cán sự Đảng Chính phủ đã khẩn trương, phối hợp với các cơ quan chức năng của Quốc hội, Ban Tổ chức Trung ương, Uỷ ban Kiểm tra Trung ương, Văn phòng Trung ương Đảng, Văn phòng Chủ tịch nước nghiên cứu, rà soát các quy định hiện hành của pháp luật để xem xét hướng xử lý kỷ luật đối với ông Vũ Huy Hoàng, nguyên Bộ trưởng Bộ Công Thương.

Tại phiên chất vấn kỳ họp thứ 2 Quốc hội khoá XIV, Quốc hội đã thông qua Nghị quyết, trong đó: Quốc hội phê phán nghiêm khắc ông Vũ Huy Hoàng, Bộ trưởng Bộ Công Thương nhiệm kỳ 2011-2016 trước Quốc hội và cử tri cả nước do đã có những vi phạm về công tác cán bộ trong thời gian đảm nhiệm chức vụ nêu trên, gây hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến uy tín của Đảng, Nhà nước, Bộ Công Thương, gây bức xúc trong xã hội.

Quốc hội giao Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, các cơ quan bảo vệ pháp luật tiếp tục làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật; đồng thời, tăng cường công tác giám sát, quản lý cán bộ, làm tốt việc thanh tra, kiểm tra để kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm của cán bộ, công chức, viên chức, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu; khẩn trương rà soát, sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức, tạo cơ sở pháp lý đồng bộ để xử lý công bằng và nghiêm minh các hành vi vi phạm của cán bộ, công chức, viên chức, kể cả khi đã chuyển công tác hoặc nghỉ hưu.

Trước đó, Thủ tướng Chính phủ đã giao Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp và các cơ quan có liên quan tiến hành tổng kết, sửa đổi, bổ sung Luật Cán bộ, Công chức, Luật Viên chức phù hợp với tình hình thực tiễn.

Nguồn: baochinhphu.vn

QUY HOẠCH MẠNG LƯỚI CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP THUỘC BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 vừa được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường thành phố Hồ Chí Minh

Quy hoạch nhằm bố trí hợp lý ngân sách nhà nước dành cho hoạt động dịch vụ sự nghiệp công; bảo đảm tổ chức bộ máy tinh gọn, đồng bộ, thống nhất giữa các lĩnh vực; tạo đột phá trong quản lý, từng bước xóa bỏ sự can thiệp và bao cấp của Nhà nước đối với hoạt động của đơn vị sự nghiệp; nâng cao chất lượng dịch vụ sự nghiệp công về tài nguyên và môi trường.

Bên cạnh đó, tăng cường phân cấp, thực hiện giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cao hơn cho các đơn vị sự nghiệp công lập đồng bộ cả về tổ chức thực hiện nhiệm vụ, nhân lực, tài chính, có tính đến đặc điểm từng loại hình đơn vị, khả năng và trình độ quản lý nhằm thúc đẩy các đơn vị sự nghiệp công phát triển lành mạnh, bền vững.

Về sự nghiệp khoa học và công nghệ, giai đoạn đến năm 2020, duy trì hoạt động của 7 Viện, gồm 4 Viện trực thuộc Bộ (Viện Chiến lược, Chính sách tài nguyên và môi trường; Viện Khoa học Đo đạc và Bản đồ; Viện Khoa học Địa chất và Khoáng sản; Viện Khoa học Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu); 3 Viện thuộc các Tổng cục (Viện Nghiên cứu biển và hải đảo trực thuộc Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam; Viện Khoa học môi trường trực thuộc Tổng cục Môi trường; Viện Nghiên cứu quản lý đất đai trực thuộc Tổng cục Quản lý đất đai). Thành lập Viện Khoa học tài nguyên nước trực thuộc Bộ. Các Viện thuộc Bộ hoạt động theo cơ chế tự chủ đối với tổ chức khoa học và công nghệ.

Giai đoạn 2021 - 2030, xem xét, nâng cấp Viện Nghiên cứu biển và hải đảo trực thuộc Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam trở thành Viện trực thuộc Bộ khi đủ điều kiện. Các Viện thuộc Bộ hoạt động ổn định theo cơ chế tự chủ đối với tổ chức khoa học và công nghệ.

Thành lập Trường Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tài nguyên và môi trường

Về sự nghiệp đào tạo, giai đoạn đến năm 2020, duy trì hoạt động của 2 Trường Đại học, gồm: Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội; Trường Đại học Tài nguyên và Môi

trường thành phố Hồ Chí Minh; nghiên cứu chuyển Trường Cao đẳng Tài nguyên và Môi trường miền Trung thành Phân hiệu của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

Thành lập Trường Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tài nguyên và môi trường trực thuộc Bộ trên cơ sở hợp nhất, tổ chức lại 6 tổ chức, thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức thuộc các đơn vị, gồm: Trung tâm Đào tạo và Truyền thông biển, hải đảo trực thuộc Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam; Trung tâm Đào tạo và Truyền thông môi trường trực thuộc Tổng cục Môi trường; Trung tâm Đào tạo và Truyền thông đất đai trực thuộc Tổng cục Quản lý đất đai; Trung tâm Ứng dụng công nghệ và Bồi dưỡng nghiệp vụ khí tượng thủy văn trực thuộc Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia; Trung tâm Đào tạo Việt - Hàn trực thuộc Viện Khoa học Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu và Trung tâm Đào tạo nghiệp vụ và Bồi dưỡng cán bộ công chức trực thuộc Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

Các Trường là đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi thường xuyên, hoạt động theo cơ chế tự chủ đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo.

Sẽ đổi tên Trung tâm Dự báo khí tượng thủy văn Trung ương

Với lĩnh vực khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu, giai đoạn đến năm 2020, trước mắt, duy trì hoạt động của Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường; đồng thời rà soát lại cơ cấu tổ chức bên trong cho phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao.

Khi được Chính phủ quyết định thành lập Tổng cục Khí tượng Thủy văn và Cục Biến đổi khí hậu, sẽ thực hiện đổi tên Trung tâm Dự báo khí tượng thủy văn Trung ương thành Trung tâm Dự báo khí tượng thủy văn quốc gia; tổ chức lại Trung tâm Mạng lưới khí tượng thủy văn và môi trường trực thuộc Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia để thành lập Cục Kỹ thuật điều tra cơ bản khí tượng thủy văn.

Kiện toàn, đổi tên 2 đơn vị trực thuộc Cục Khí tượng Thủy văn Biến đổi khí hậu hoặc khi thành lập Cục Biến đổi khí hậu, gồm: Trung tâm Công nghệ ứng phó biến đổi khí hậu thành Trung tâm Ứng phó biến đổi khí hậu; Trung tâm Bảo vệ tầng ô-dôn thành Trung tâm Bảo vệ tầng ô-dôn và phát triển kinh tế các-bon thấp.

Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia hoạt động theo cơ chế đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo một phần chi thường xuyên. Các đơn vị còn lại hoạt động theo cơ chế đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi thường xuyên.

Nguồn: baochinhphu.vn

KHI BỘ Y TẾ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN ĐỂ NÂNG CAO NGÀNH DỊCH VỤ

Lần đầu tiên, một cơ quan Chính phủ chứng tỏ khả năng thích nghi nhanh không kém bất cứ một doanh nghiệp nào.

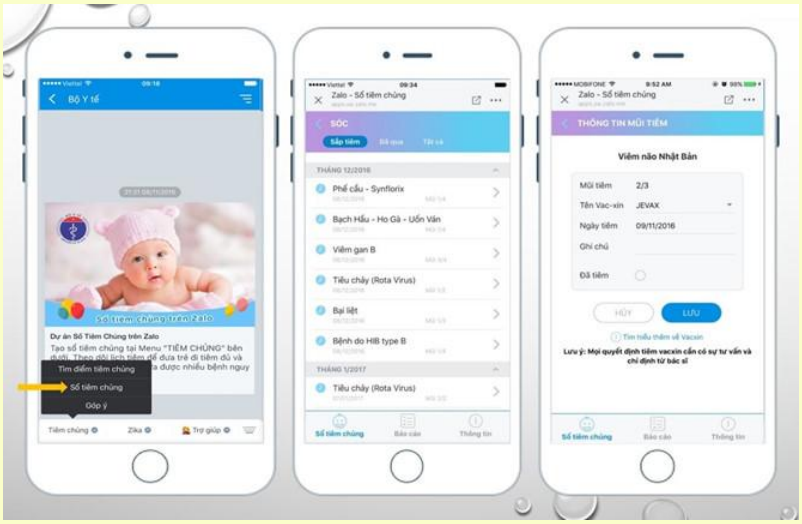

Chị Nguyễn Thị Ánh N. (Ninh Kiều, Cần Thơ) hiện đang sử dụng sổ tiêm chủng điện tử của Bộ Y tế. Chị cho biết sổ tiêm chủng này giúp tiết kiệm được rất nhiều thời gian cho gia đình, không phải đi đến điểm tiêm chủng nhiều lần do hết vắc-xin như trước đây mà vẫn tiêm được đúng hẹn.

Trong khi đó, anh Trần Mạnh Q. (Láng Hạ, Hà Nội) cho biết, nhờ sổ tiêm chủng này, gia đình anh luôn nắm được tình trạng tiêm chủng của con, những mũi đã tiêm, những mũi sắp phải tiêm và lịch hẹn tiêm chính xác, đảm bảo sức khỏe cho bé.

Chị N, anh Q. là một trong số gần 20 ngàn phụ huynh đang sử dụng sổ tiêm chủng trên Zalo của Bộ Y tế để theo dõi nhật ký tiêm chủng cho con mình và hài lòng với tính năng này.

Theo chia sẻ của Bộ Y tế, phát kiến này xuất phát từ việc Bộ nhận thấy nhiều phụ huynh thường quên lịch tiêm chủng của con họ, nhiều bé không được tiêm đầy đủ dẫn đến việc dễ mắc bệnh nếu đến đợt dịch.

Đây không phải là lần đầu tiên Bộ nhận được phản hồi tích cực của người dân về chất lượng dịch vụ của mình. Thực tế, Bộ Y tế đang là một trong những Bộ đi sâu vào cuộc sống của người dân nhất.

Sự bùng phát Zika đang khiến nhiều người bất an, Bộ Y tế đã phản ứng nhanh bằng cách liên tục cập nhật thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng. Địa phương nào đang có người bệnh, số lượng người bệnh cụ thể là bao nhiêu, các phương án đối phó dịch bệnh của Bộ gồm

những gì… đều được công khai với người dân. Thậm chí, Bộ trưởng Bộ Y tế còn đích thân đi đến các địa phương để chỉ đạo phòng chống dịch.

Trên các kênh chính thức của Bộ như Zalo thì dành một mục riêng để nói về Zika: Bệnh, triệu chứng, mức độ tác động đến sức khỏe và cách phòng bệnh. Trước đó, khi có đợt bùng phát dịch sốt xuất huyết, Bộ Y tế đã có những phản ứng tương tự. Cách đưa thông tin rõ ràng, cụ thể và kịp thời này của Bộ đã nhận được sự hoan nghênh từ phía người dân vì họ có đủ thông tin, kiến thức để chủ động trong việc chăm sóc sức khỏe của người thân và gia đình.

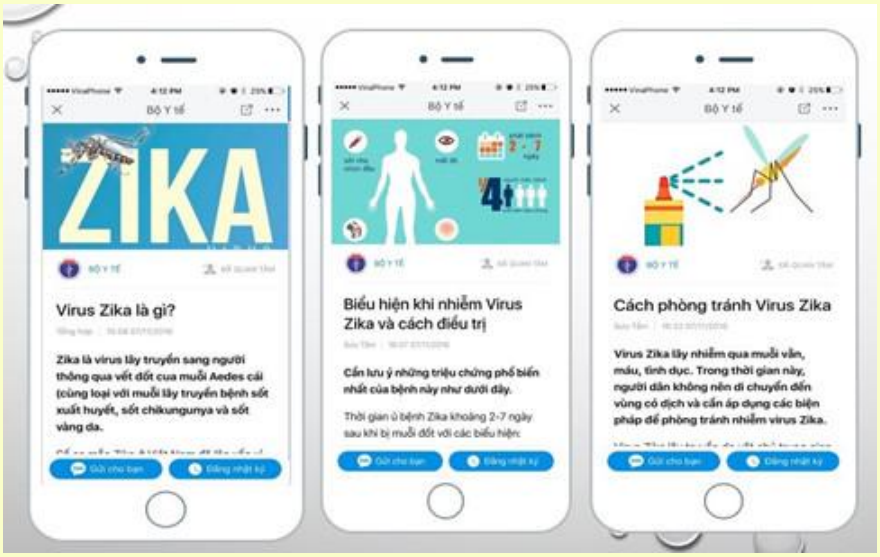

Thông tin về Zika trên các kênh thông tin chính thức của Bộ Y tế

Dư luận cũng chưa quên việc Bộ Y tế cho phép tra cứu những điểm tiêm chủng gần nơi ở trong đợt cao điểm khủng hoảng vắc xin vào cuối tháng 12 năm ngoái hay việc Bộ tổ chức khảo sát lấy ý kiến người dân để cải thiện chất lượng dịch vụ. Bộ cũng tạo điều kiện cho người dân có thể liên lạc tức thì với Bộ nếu gặp tình trạng bức xúc, những nhiễu liên quan đến cán bộ ngành y, hoặc muốn phản ánh tình trạng thực phẩm bẩn với Bộ trưởng.

Không chỉ dừng lại ở việc công khai minh bạch thông tin, chủ động tạo ra kênh đối thoại với người dân, lắng nghe nhu cầu của người dân mà còn ở chỗ Bộ đã khéo léo ứng dụng xu hướng công nghệ mới để đến gần hơn với dân. Người dân dùng gì thì Bộ dùng chính công cụ đó để tiếp cận họ. Dân cập nhật công nghệ mới đến đâu, Bộ cũng sẽ theo đến đó. Khi trào lưu di động phát triển, việc tương tác trên các ứng dụng như Zalo trở nên phổ biến thì Bộ Y tế cũng rất nhanh chóng, kịp thời triển khai rất nhiều hoạt động trên các ứng dụng này. Đây có thể được xem là một minh chứng cho thấy khả năng thích nghi nhanh chóng với sự thay đổi và bước tiến vượt bậc trong tư duy quản lý.

"Tôi cảm thấy như mình được đối xử một khách hàng của một doanh nghiệp tận tâm nào đó chứ không chỉ là một người dân được hưởng dịch vụ chăm sóc sức khỏe từ nhà nước" - Anh Trần Quốc H. (quận 11, TP.HCM) phát biểu cảm nghĩ về các hoạt động của Bộ Y tế trong thời gian gần đây.

Trước đó, trong một cuộc họp báo Chính phủ hồi năm 2015, đại diện Bộ y tế từng khẳng định, Bộ rất lắng nghe ý kiến phản ánh của người dân trên internet. Có vẻ như cam kết này đang được Bộ Y tế nghiêm túc thực hiện mà minh chứng là hàng loạt hoạt động nổi bật vừa qua.

Nguồn: thanhnien.vn

HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ: NHIỀU LỢI ÍCH CHO DOANH NGHIỆP, NGƯỜI NỘP THUẾ

Cùng với xu hướng phát triển ngày càng mạnh mẽ của công nghệ thông tin cũng như các giao dịch điện tử như hiện nay, việc triển khai hóa đơn điện tử và hóa đơn điện tử có mã xác thực sẽ góp phần giảm thiểu các thủ tục giấy tờ, tạo thuận tiện cho người nộp thuế cũng như đáp ứng nhu cầu cải cách hành chính trong công tác quản lý của cơ quan nhà nước.

Hóa đơn điện tử: Nhiều lợi ích cho doanh nghiệp, người nộp thuế

Theo đó, hóa đơn điện tử sẽ dần thay thế vị trí của hoá đơn giấy trong giao dịch mua bán hàng hoá, dịch vụ. Công tác quản trị của doanh nghiệp cũng như quản lý của cơ quan thuế cũng được thực hiện theo hướng hiện đại hóa trên cơ sở áp dụng công nghệ thông tin để thu thập, tổng hợp, báo cáo dữ liệu từ hóa đơn điện tử thay vì các phương pháp thủ công như sử dụng hóa đơn giấy.

Tại buổi họp báo mới đây của Tổng cục Thuế về Giới thiệu một số dịch vụ điện tử của cơ quan thuế, ông Nguyễn Văn Thủy - Phó Vụ trưởng, Vụ Quản lý thuế doanh nghiệp lớn cho biết, việc sử dụng hóa đơn điện tử có mã xác thực sẽ giúp doanh nghiệp cắt giảm thời gian đăng ký sử dụng hóa đơn từ 5 ngày xuống còn tối đa 3 ngày.

Đồng thời, rút ngắn thời gian thực hiện thông báo phát hành (doanh nghiệp được sử dụng ngay hóa đơn khi thực hiện đăng ký thành công), doanh nghiệp không phải báo cáo tình hình sử dụng hóa đơn điện tử có mã xác thực cho cơ quan thuế dẫn đến không xảy ra tình trạng nộp chậm báo cáo và không bị xử lý phạt cho việc không nộp hoặc nộp chậm báo cáo.

Việc triển khai hóa đơn điện tử và hóa đơn điện tử có mã xác thực còn giúp doanh nghiệp tiết kiệm chi phí như: Chi phí in, gửi, bảo quản, lưu trữ hóa đơn ... so với sử dụng hóa đơn giấy. Từ đó, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh, tăng cường năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

Các dữ liệu có thể được dễ dàng tìm thấy và xử lý nhanh chóng; thuận tiện cho việc hạch toán kế toán; đối chiếu dữ liệu; quản trị kinh doanh của doanh nghiệp, kê khai, nộp thuế do tất cả các tài liệu giao dịch đều được cập nhật trong một vị trí trên một máy chủ web và thông tin trên hóa đơn điện tử được chuyển thẳng vào hệ thống kế toán và hệ thống thanh toán của doanh nghiệp mua bán hàng hoá, dịch vụ.

Nhờ đó, công tác hạch toán kế toán, quản trị doanh nghiệp dần được hiện đại hoá để phù hợp với xu thế kinh doanh ngày càng phát triển trên thị trường quốc tế hiện nay, phù hợp với các công nghệ tiên tiến đang được áp dụng trên thế giới như Mobile banking, Internet banking, SMS banking... tăng khả năng hội nhập toàn cầu.

Hóa đơn điện tử cũng góp phần thúc đẩy mạnh mẽ phát triển thương mại điện tử, giúp các doanh nghiệp triển khai thương mại điện tử có thể hoàn thiện quá trình kinh doanh từ mua bán điện tử, xuất hóa đơn điện tử, thanh toán điện tử… Đồng thời, hạn chế và ngăn ngừa tình trạng giả mạo hóa đơn, bảo vệ uy tín và thương hiệu của doanh nghiệp.

Ông Thủy nhấn mạnh, sử dụng hóa đơn điện tử và hóa đơn điện tử có mã xác thực còn mang lại nhiều lợi ích đối với khách hàng của người nộp thuế khi thông tin hóa đơn điện tử được chuyển thẳng đến địa chỉ của khách hàng. Do đó, khách hàng có thể truy cập, tra cứu để tải hóa đơn điện tử về vào bất cứ thời điểm nào; khách hàng có thể nhận được hóa đơn bất kể khi nào và ở đâu.

Không những thế, khách hàng sẽ không gặp phải những rủi ro trong việc bảo quản, lưu trữ hóa đơn, tránh được việc thất lạc hóa đơn hoặc làm rách hóa đơn. Đối với khách hàng là doanh nghiệp, sử dụng hóa đơn điện tử còn hỗ trợ công tác quản trị kinh doanh của doanh nghiệp như tra cứu hóa đơn, thanh toán tiền, kê khai thuế... nhanh chóng, đơn giản và thuận tiện.

Ngoài ra, việc sử dụng hóa đơn điện tử, hóa đơn điện tử có mã xác thực không những giảm chi phí cho doanh nghiệp mà còn giảm chi phí cho cơ quan quản lý nhà nước trong việc quản lý các thông báo phát hành, thông báo kết quả hủy, báo cáo sử dụng hóa đơn do doanh nghiệp gửi tới; dễ dàng truy xuất các số liệu thống kê báo cáo trên hệ thống.

Đặc biệt, khi hóa đơn điện tử, hóa đơn điện tử có mã xác thực dần trở nên phổ biến sẽ giúp cơ quan Thuế có một kho dữ liệu về hóa đơn để phục vụ công tác quản lý thuế.

Nguồn: tapchitaichinh.vn

XẾP LƯƠNG VIÊN CHỨC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN THEO 4 HẠNG

Bộ Thông tin và Truyền thông đang dự thảo Thông tư quy định tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức công nghệ thông tin thuộc chuyên ngành Thông tin và Truyền thông.

Ảnh minh họa

Dự thảo Thông tư này áp dụng đối với các chức danh viên chức đang làm việc trong lĩnh vực công nghệ thông tin tại các đơn vị sự nghiệp công lập và với các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Dự thảo phân hạng và mã số chức danh nghề nghiệp viên chức công nghệ thông tin như sau: Chức danh An toàn thông tin mạng gồm An toàn thông tin mạng hạng I Mã số: V.11.05.13; An toàn thông tin mạng hạng II Mã số: V.11.05.14; An toàn thông tin mạng hạng III Mã số: V.11.05.15.

Chức danh Quản trị hệ thống gồm: Quản trị hệ thống hạng I Mã số: V.11.06.16; Quản trị hệ thống hạng II Mã số: V.11.06.17; Quản trị hệ thống hạng III Mã số: V.11.06.18; Quản trị hệ thống hạng IV Mã số: V.11.06.19.

Chức danh Kiểm định công nghệ thông tin gồm 3 hạng: I, II và III.

Chức danh Kiểm thử công nghệ thông tin gồm 2 hạng: II và III

Chức danh Thiết kế, phát triển phần mềm gồm 3 hạng: I, II và III

Chức danh Quản trị nội dung số gồm 2 hạng: II và III

Cách xếp lương

Theo dự thảo các chức danh nghề nghiệp viên chức quy định trên được áp dụng bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ, viên chức trong các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước ban hành kèm theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

Cụ thể, các chức danh nghề nghiệp được áp dụng hệ số lương của viên chức loại A3, nhóm 1 (A3.1), từ hệ số lương 6,20 đến hệ số lương 8,00 gồm: An toàn thông tin mạng hạng I; Quản trị hệ thống hạng I; Kiểm định công nghệ thông tin hạng I; Thiết kế, phát triển phần mềm hạng I.

Các chức danh nghề nghiệp được áp dụng hệ số lương của viên chức loại A2, nhóm 1 (A2.1), từ hệ số lương 4,40 đến hệ số lương 6,78 gồm: An toàn thông tin mạng hạng II; Quản trị hệ thống hạng II; Kiểm định công nghệ thông tin hạng II; Kiểm thử công nghệ thông tin hạng II; Thiết kế, phát triển phần mềm hạng II; Quản lý nội dung số hạng II.

Các chức danh nghề nghiệp được áp dụng hệ số lương của viên chức loại A1, từ hệ số lương 2,34 đến hệ số lương 4,98 gồm: An toàn thông tin mạng hạng III; Quản trị hệ thống hạng III; Kiểm định công nghệ thông tin hạng III; Kiểm thử công nghệ thông tin hạng III; Thiết kế, phát triển phần mềm hạng III; Quản lý nội dung số hạng III.

Chức danh nghề nghiệp Quản trị hệ thống hạng IV được áp dụng hệ số lương của viên chức loại B, từ hệ số lương 1,86 đến hệ số lương 4,06.

Nguồn: baochinhphu.vn

TIN ĐỊA PHƯƠNG

HÀ NỘI ỨNG DỤNG RỘNG RÃI CƠ SỞ DỮ LIỆU DÂN CƯ VÀO PHÁT TRIỂN KINH TẾ – XÃ HỘI

Ngày 26/11/2016, phát biểu tại hội nghị, đánh giá kết quả triển khai ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) năm 2016 và nhiệm vụ trọng tâm ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước thành phố Hà Nội năm 2017, Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội Nguyễn Đức Chung chỉ đạo cần tăng cường đưa dữ liệu dân cư vào quản lý kinh tế xã hội để xây dựng chính quyền điện tử….

Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội Nguyễn Đức Chung phát biểu tại hội nghị

Thành công triển khai dịch vụ công

Báo cáo kết quả triển khai ứng dụng CNTT năm 2016, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông Hà Nội Phan Lan Tú cho biết, năm 2016, thành phố Hà Nội đã triển khai Cổng dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) (http://egov.hanoi.gov.vn); khai trương hệ thống DVCTT mức độ 3 lĩnh vực tư pháp cấp phường tại 12 quận. Tính đến 24/11, tỷ lệ hồ sơ khai sinh nộp trực tuyến là 76%; Tỷ lệ hồ sơ khai tử nộp trực tuyến là 60%, trong đó có những quận có tỷ lệ rất cao là quận Long Biên, Bắc Từ Liêm, Nam Từ Liêm, Hà Đông, Hoàng Mai… Ngoài ra, 139 xã thuộc 6 huyện thực hiện giai đoạn 1, triển khai mở rộng hệ thống DVC mức độ 3 lĩnh vực tư pháp bao gồm UBND huyện: Đông Anh, Ba Vì, Sóc sơn, Hoài Đức, Gia Lâm, Thanh Trì cũng đã đưa hệ thống vào vận hành từ ngày 10/11/2016.

Sở Thông tin và Truyền thông đã mở 315 lớp đào tạo kỹ năng CNTT cơ bản cho 8.962 công chức, viên chức, đạt 79,11% so với chỉ tiêu được giao. Tuy nhiên, việc triển khai DVCTT vẫn còn chậm so với tiến độ đề ra; trang thiết bị phục vụ hệ thống ở một số đơn vị còn chưa đảm bảo về số lượng, chất lượng; còn cán bộ chưa quen với phần mềm… Thời gian tới, Sở Thông tin và Truyền thông sẽ tiếp tục tuyên truyền, triển khai DVCTT mức độ 3 tại 12 quận và 6 huyện đã triển khai năm 2016 và tiếp tục triển khai tới 277 xã thuộc 12 huyện còn lại.

Đưa dữ liệu dân cư vào quản lý kinh tế - xã hội

Về nhiệm vụ năm 2017, Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội Nguyễn Đức Chung nhấn mạnh triển khai ứng dụng rộng rãi CSDL dân cư vào các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội. Bao gồm: thí điểm ứng dụng CNTT để kiểm tra xe chính chủ; tích hợp quản lý dân cư để kiểm tra chéo đảm bảo thành lập doanh nghiệp đúng và chính xác, tránh tình trạng một người xe ôm đứng tên giám đốc 16 doanh nghiệp, lợi dụng lập doanh nghiệp, bán hóa đơn thuế VAT khống; khẩn trương xây dựng dữ liệu quản lý hộ kinh doanh cá thể; tích hợp kiểm soát đối với tất cả các cá nhân trong nghề kinh doanh đặc biệt để chống thất thu thuế; Xây dựng CSDL với người có công, người nghèo, người có hoàn cảnh đặc biệt; đưa hoạt động văn hóa thể thao vào quản lý; triển khai việc xây dựng kiểm soát hạn chế ô tô ngoại tỉnh vào nội đô… Xây dựng hệ thống quản lý khám chữa bệnh, chống kê khai tràn lan thuốc; tập trung số hóa quy hoạch liên quan đến đất đai; cập nhật toàn bộ dữ liệu về môi trường; cung cấp toàn bộ các dịch vụ hướng dẫn giải trí cho khách du lịch, thường xuyên cập nhật thông tin cho khách du lịch; xây dựng tích hợp toàn bộ quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm.

Cùng với đó, đưa CSDL vào công tác xử lý hành chính trên tất cả các lĩnh vực; quản lý các công việc của cả hệ thống, cụ thể công việc của toàn bộ công chức hành chính đang xử lý hàng ngày; quản lý toàn bộ giải đáp của người dân; quản lý các nội dung giải đáp công bố công khai để người dân biết; giải quyết toàn bộ đơn thư khiếu nại tố cáo của cả hệ thống; quản lý người nghiện HIV; quản lý cây xanh; quản lý công trình trên địa bàn thành phố; tích hợp toàn bộ kho dữ liệu cho khởi tạo doanh nghiệp; xây dựng cơ chế phối hợp giữa các sở, ban ngành và thành phố, xây dựng hệ thống hồ sơ quản lý cán bộ công chức của nhà nước để đánh giá thực trạng cá nhân hàng năm…

Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội Nguyễn Đức Chung chỉ đạo, một số nội dung triển khai thực hiện ngay từ 01/01/2017. Đó là, giao Sở Thông tin và Truyền thông chuẩn bị cấp đầy đủ ipad cho cán bộ (theo đối tượng thành phố quy định). Công an thành phố tổ chức kiểm tra, xác lập xe chính chủ để quản lý; Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức tuyên truyền cho học sinh cấp THCS, THPT về DVCTT… Mục tiêu của thành phố phấn đấu đến 2020, hoàn thành cơ bản một số tiêu chí của thành phố thông minh.

"Ý chí quyết tâm của lãnh đạo đứng đầu, cùng cán bộ thực hiện, đem lại nhiều ứng dụng tốt cho người dân, tạo ra cảm hứng, có sức lan tỏa thì sẽ hoàn thành nhanh hơn", Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội Nguyễn Đức Chung nói.

Nguồn: kinhtedothi.vn

ĐOÀN KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA BỘ NỘI VỤ LÀM VIỆC TẠI TỈNH BÌNH THUẬN

Sáng ngày 29/11/2016, Đoàn kiểm tra, giám sát của Bộ Nội vụ do bà Võ Thị Tuyết Thu - Phó Vụ trưởng Vụ Tổng hợp, Bộ Nội vụ làm Trưởng đoàn đã có buổi làm việc với tỉnh Bình Thuận để nghe báo cáo tình hình thực hiện Quyết định số 1996/QĐ-TTg ngày 01/11/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và biên chế của Văn phòng điều phối nông thôn mới các cấp và Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020". Được sự ủy quyền của Chủ tịch UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ Nguyễn Ngọc Chỉnh và lãnh đạo một số sở, ngành có liên quan đã tiếp và làm việc với đoàn.

Nhìn chung, trong thời gian qua, tỉnh Bình Thuận đã triển khai kịp thời và đầy đủ các quy định, hướng dẫn của Trung ương về thành lập, quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới và bộ phận giúp việc của Ban Chỉ đạo các cấp, đảm bảo tổ chức hoạt động có hiệu quả. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã được quan tâm thực hiện; chất lượng dịch vụ hành chính công ở các xã nông thôn mới từng bước được nâng lên; phong trào thi đua "Chung sức, chung lòng xây dựng nông thôn mới" đã lan tỏa mạnh mẽ với sự tham gia tích cực của cả hệ thống chính trị, các thành phần kinh tế và nhân dân địa phương. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới của tỉnh tính đến tháng 9 năm 2016 đã đạt được những kết quả khích lệ như: Bình quân đạt 14,43 tiêu chí/xã, cao hơn mức bình quân của cả nước 1,33 tiêu chí/xã (cả nước đạt 13,1 tiêu chí/xã); toàn tỉnh có 26 xã và 01 huyện đạt chuẩn nông thôn mới, vượt 05 xã so với chỉ tiêu kế hoạch giai đoạn 2011 - 2015 giao.

Bà Võ Thị Tuyết Thu - Phó Vụ trưởng Vụ Tổng hợp thuộc Bộ Nội vụ phát biểu tại buổi làm việc

Phát biểu tại buổi làm việc, bà Võ Thị Tuyết Thu đánh giá cao những kết quả đạt được của tỉnh Bình Thuận trong Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới và đào tạo nghề cho lao động nông thôn thời gian qua. Chia sẻ trước những khó khăn của tỉnh, bà Võ Thị Tuyết Thu xin ghi nhận những ý kiến, kiến nghị của tỉnh như: Cần có quy định về chế độ, chính sách đối với cán bộ chuyên trách và kiêm nhiệm làm việc tại Văn phòng điều phối nông thôn mới các cấp; hỗ trợ kinh phí theo Đề án 1956 để thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã.

Toàn cảnh buổi làm việc

Nguồn: http://binhthuan.gov.vn

PHÚ YÊN – THÁO BỎ VÁCH KÍNH NGĂN CÁCH GIỮA CÔNG CHỨC VÀ NGƯỜI DÂN TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ

Để góp phần xây dựng chính quyền thân thiện, gần dân hơn và nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân, tạo sự hài lòng cho người dân, tổ chức khi đến làm việc, giao dịch với cơ quan hành chính nhà nước, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, cải thiện môi trường kinh doanh, thu hút đầu tư, nâng cao chỉ số PCI, PAPI, tạo được sự thân thiện, hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Thủ trưởng các Sở, ban, ngành và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện một số công việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, như sau:

1. Thực hiện tháo bỏ vách kính ngăn cách giữa công chức và người dân tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả để tạo không gian làm việc rộng rãi, thân thiện, gần gũi, thuận tiện trong việc giao tiếp, trao đổi thông tin với người dân, tổ chức. Riêng đối với Sở Y tế, ngoài thực hiện các nội dung này, chỉ đạo các bệnh viện công lập tháo dỡ vách kính ngăn giữa viên chức với người dân

tại bộ phận làm thủ tục khám chữa bệnh và cấp phát thuốc để thuận tiện trong việc giao tiếp, trao đổi thông tin. Thời gian thực hiện hoàn thành trước ngày 01/12/2016.

2. Khu vực tiếp nhận và trả kết quả phải được chia thành từng quầy tương ứng với từng lĩnh vực giải quyết thủ tục hành chính; đặt biển tên theo lĩnh vực giải quyết thủ tục hành, tên công chức phụ trách tiếp nhận hồ sơ theo lĩnh vực để người dân, tổ chức biết, thuận tiện liên hệ giao dịch.

3. Sắp xếp, bố trí bàn ghế làm việc của công chức và nơi ngồi chờ cho cá nhân, tổ chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đảm bảo phù hợp, khoa học, thể hiện sự thân thiện, gần gũi, thuận tiện cho tổ chức, cá nhân đến liên hệ thực hiện các giao dịch hành chính.

4. Niêm yết công khai, đầy đủ, cập nhật kịp thời các thủ tục hành chính tại Quyết định công bố thủ tục hành chính của UBND tỉnh theo quy định. Bảng niêm yết thủ tục hành chính chỉ dành để niêm yết các thủ tục hành chính, không thực hiện niêm yết các nội dung thông báo khác trên bảng niêm yết này và đặt ở vị trí trang trọng, thuận tiện cho việc theo dõi, tra cứu thông tin về thủ tục hành chính.

5. Trang bị Hòm thư góp ý tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả để công dân, tổ chức có thể tham gia đóng góp ý kiến về tinh thần, thái độ phục vụ của công chức, các quy định về thủ tục hành chính. Quan tâm chuẩn bị sẵn các mẫu phiếu lấy ý kiến, bút mực để người dân thực hiện góp ý. Trưởng Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thường xuyên quan tâm trao đổi, lắng nghe ý kiến của cá nhân, tổ chức đến liên hệ giao dịch hành chính để kịp thời chấn chỉnh và khắc phục những tồn tại, hạn chế (nếu có).

6. Bố trí công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả phải đảm bảo đủ số lượng và có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp đáp ứng yêu cầu công việc, có khả năng giao tiếp tốt với cá nhân, tổ chức (không bố trí nhân viên hợp đồng làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả). Chấm dứt tình trạng công chức chuyên môn trực tiếp nhận hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính của cá nhân, tổ chức không qua Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

7. Thường xuyên tuyên truyền, giáo dục về kỷ luật, kỷ cương, ý thức, trách nhiệm, chất lượng phục vụ nhân dân cho công chức ở Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nói riêng, cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan nhà nước nói chung, góp phần hình thành ý thức phục vụ nhân dân, xây dựng chính quyền thân thiện, liêm khiết, kiến tạo và phát triển trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhà nước.

Việc triển khai thực hiện các nội dung chỉ đạo trên đã thể hiện quyết tâm cải cách hành chính của chính quyền các cấp ở tỉnh Phú Yên, góp phần xây dựng chính quyền gần dân hơn, sát dân hơn, lắng nghe và thấu hiểu nhân dân, xóa bỏ rào cản và khoảng cách giữa người dân và cán bộ, củng cố niềm tin và mong đợi của người dân đối với chính quyền nhà nước - chính quyền luôn gắn bó, tôn trọng nhân dân, vì nhân dân phục vụ. Đây là một cách làm mới trong thực hiện cải cách hành chính ở tỉnh Phú Yên được người dân ủng hộ và đồng tình cao bởi việc tiếp xúc, trao

đổi và yêu cầu giải quyết thủ tục, hồ sơ hành chính của người dân với cơ quan hành chính nhà nước được thuận tiện, thoải mái và kịp thời hơn.

(Bùi Văn Nam- Phòng Cải cách hành chính, Sở Nội vụ Phú Yên)

BẮC GIANG ĐẨY MẠNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TRONG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ CỦA TỈNH GIAI ĐOẠN 2011 – 2020

Ngày 31/10/2016, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang đã ban hành Kế hoạch số 240/KH-UBND nhằm cụ thể hóa và triển khai có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trong Nghị quyết số 136-NQ/TU của Ủy ban thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính trong hệ thống chính trị tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2016-2020.

Nội dung Kế hoạch đã thể hiện quan điểm chỉ đạo của Tỉnh ủy, bám sát nội dung cơ bản của Nghị quyết đồng thời xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm gắn với trách nhiệm cụ thể của các cấp, các ngành, địa phương trong việc xây dựng cơ chế, chính sách huy động nguồn lực, xây dựng các kế hoạch, đề án, lộ trình cụ thể để thực hiện các nhiệm vụ. Kế hoạch cũng xác định cần phải nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và nhân dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của cải cách hành chính nhà nước, nhằm tạo sự đồng thuận và tích cực tham gia đẩy mạnh cải cách hành chính trong hệ thống chính trị tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2016-2020.

Xác định mục tiêu xây dựng một nền hành chính phục vụ nhân dân, vì nhân dân, trong sạch, chuyên nghiệp, hiện đại. Các mục tiêu cụ thể được đặt ra: Đến năm 2020, các chỉ số về năng lực cạnh tranh, hiệu quả quản trị và hành chính công, chỉ số cải cách hành chính của Bắc Giang nằm trong nhóm tiên tiến, xếp hạng thứ 10-15 tỉnh đứng đầu cả nước; đến tháng 12/2017 Bắc Giang hoàn thành việc xây dựng hệ thông cung cấp dịch vụ công mức độ 3, mức độ 4; đến tháng 6/2017, rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ thủ tục hành chính theo hướng đơn giản hóa, giảm từ 25-30% thời gian giải quyết các thủ tục hành chính có thời gian giải quyết từ 15 ngày trở lên; đến năm 2020 có 90% thủ tục hành chính được tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận một cửa, một cửa liên thông./.

Nguyễn Thị Ngọc Anh, Vụ Cải cách hành chính (tổng hợp từ nguồn của UBND tỉnh Bắc Giang)

HỘI THẢO GÓP Ý DỰ THẢO ĐỀ ÁN XÁC ĐỊNH CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

Ngày 22/11/2016, tại Đắk Nông, Bộ Nội vụ đã tổ chức Hội thảo xin ý kiến góp ý dự thảo Đề án xác định Chỉ số cải cách hành chính của Ủy ban nhân dân (UBND) các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (cấp tỉnh) dưới sự chủ trì của Ông Phạm Minh Hùng, Vụ trưởng Vụ Cải cách hành chính - Bộ Nội vụ.

Tham dự Hội thảo có đại diện lãnh đạo các sở: Tư pháp, Nội vụ, Khoa học và Công nghệ, Tài chính, Thông tin và Truyền thông; và lãnh đạo một số huyện của 12 địa phương đại diện cho khu vực phía Nam. Đây là lần thứ hai Bộ Nội vụ tổ chức Hội thảo nhằm xin ý kiến rộng rãi của các cơ quan, đơn vị liên quan vào dự thảo Đề án.

Toàn cảnh Hội thảo

Trước đó, ngày 01/11/2016, Bộ Nội vụ cũng đã tổ chức Hội thảo xin ý kiến của các bộ, cơ quan ngang bộ, một số tỉnh/thành phố; các chuyên gia, nhà khoa học, nhà quản lý vào dự thảo Đề án trên.

Chỉ số cải cách hành chính đã được Bộ Nội vụ, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương và tổ chức quốc tế, xây dựng và triển khai áp dụng từ năm 2012 (tại Quyết định số 1294/QĐ-BNV ngày 03/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ) để đánh giá, xếp hạng kết quả cải cách hành chính nhà nước hàng năm của các bộ, các tỉnh thông qua hệ thống các tiêu chí , tiêu chí thành phần được thiết kế theo từng lĩnh vực cải cách hành chính. Việc áp dụng Chỉ số cải cách hành chính đã từng bước khắc phục được tính chủ quan , định tính, một chiều trong việc theo d õi, đánh giá kết

quả cải cách hành chính ; tăng cường sự tham gia đánh giá của người dân, tổ chức và doanh nghiệp đối với quá trình triển khai cải cách hành chính của các bộ, các tỉnh. Tuy nhiên, thời gian qua, có nhiều văn bản, chính sách của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ được sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới để điều chỉnh các chỉ tiêu, nhiệm vụ liên quan đến cải cách hành chính nhằm đáp ứng yêu cầu cải cách. Do vậy, một số tiêu chí, tiêu chí thành phần, thang điểm đánh giá không còn hợp lý, cần phải được loại bỏ hoặc sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với các nhiệm vụ cải cách hành chính mới. Theo dự thảo Đề án do ông Đỗ Quý Tiến - Phó Vụ trưởng Vụ Cải cách hành chính trình bày tại Hội thảo, đối với Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh, sau khi nghiên cứu, rà soát, Bộ Nội vụ đã loại bỏ 08/34 tiêu chí, 27/104 tiêu chí thành phần không cần thiết, không phù hợp; sửa đổi 11/34 tiêu chí, 41/104 tiêu chí thành phần không hợp lý; bổ sung 7 tiêu chí, 11 tiêu chí thành phần đánh giá kết quả cải cách hành chính. Đồng thời, bổ sung 27 tiêu chí đánh giá tác động của cải cách hành chính. Trên cơ sở đó, Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh được thiết kết lại theo 02 nhóm tiêu chí: 1- Nhóm tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện cải cách hành chính (có 08 lĩnh vực, 35 tiêu chí, 66 tiêu chí thành phần); 2- Nhóm tiêu chí đánh giá tác động của cải cách hành chính (có 27 tiêu chí).

Thảo luận tại Hội thảo, đa số ý kiến của các đại biểu thể hiện sự đồng tình với cấu trúc, số lượng tiêu chí, tiêu chí thành phần đã nêu tại dự thảo Đề án và đề nghị cần sớm ban hành để triển khai áp dụng. Một số đại biểu đề nghị chỉnh sửa lại tên gọi của tiêu chí, tiêu chí thành phần đánh giá về xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật tại địa phương cho phù hợp với quy định tại các văn bản hiện hành. Bên cạnh đó, một số ý kiến thảo luận đề nghị điều chỉnh lại thang điểm đánh giá của một số tiêu chí, tiêu chí thành phần cho phù hợp với tình hình thực tế triển khai tại địa phương như: thang điểm đánh giá tỷ lệ thủ tục hành chính được giải quyết đúng hạn; tỷ lệ cung cấp dịch vụ công mức độ 3, 4; tỷ lệ đạt chuẩn về diện tích của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã...

Kết luận Hội thảo, ông Phạm Minh Hùng, Vụ trưởng Vụ Cải cách hành chính đã phát biểu làm rõ một số vấn đề nhiều đại biểu quan tâm và đề nghị Ban soạn thảo tiếp tục nghiên cứu, tiếp thu chỉnh sửa dự thảo Đề án trên cơ sở các ý kiến góp ý của đại biểu, sớm trình cấp có thẩm quyền ban hành để triển khai từ năm 2017.

Phùng Hưng - Vụ cải cách hành chính, Bộ Nội vụ

CÁC CHỈ SỐ ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ CUNG ỨNG DỊCH VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG Ở NƯỚC TA HIỆN NAY

Thực hiện tiến trình CCHC nhà nước, Nhà nước ta đã áp dụng một số công cụ, cơ chế đo lường cảm nhận của các đối tượng trong và ngoài nhà nước về quản trị tại địa phương và cung ứng dịch vụ công, tiến hành các cuộc điều tra mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ công do Nhà nước cung ứng. Tuy phát triển theo hướng tích cực, song phần lớn các cuộc điều tra, khảo sát này còn phân tán, thiếu bền vững và có quy mô nhỏ. Bộ chỉ số đánh giá hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI); chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và bộ chỉ số đánh giá chất lượng của bộ phận một cửa cấp huyện (DOSSI) đã được áp dụng làm cơ sở lượng hóa công tác cung ứng dịch vụ công của nền hành chính ở nước ta hiện nay.

1. Đánh giá theo chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh

Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh ở Việt Nam (PAPI) là kết quả của công trình nghiên cứu chung giữa Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Trung tâm Nghiên cứu phát triển và Hỗ trợ cộng đồng (CECODES) thuộc Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam (VUSTA), Ban Dân nguyện thuộc Ủy ban thường vụ Quốc hội và Chương trình Phát triển Liên hợp quốc (UNDP) tại Việt Nam.

Chỉ số PAPI đã được xây dựng và thực hiện từ năm 2009. Đây là một sáng kiến mang tính tiên phong của Việt Nam với bộ dữ liệu khảo sát xã hội học lấy người dân là trung tâm lớn nhất từ trước tới nay trong lĩnh vực đo lường hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh ở Việt Nam. Chỉ số PAPI được tổng hợp từ phân tích kết quả khảo sát trải nghiệm của người dân về hiệu quả thực thi chính sách quản trị và hành chính công, nhằm mục đích cung cấp thông tin, dữ liệu cập nhật hàng năm và góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước. Để có được chỉ số PAPI khoa học, các tổ chức đã khảo sát khoảng 50.000 ý kiến đánh giá của người dân. Mục đích của bộ chỉ số PAPI là tạo cơ hội cho người dân thuộc mọi tầng lớp trong xã hội nói lên tiếng nói của mình về hiệu quả quản trị và cung ứng dịch vụ của khu vực công. Bộ chỉ số PAPI đánh giá kết quả ba giai đoạn của quy trình chính sách có mối quan hệ tương hỗ lẫn nhau: hoạch định chính sách, thực thi chính sách và giám sát thực thi chính sách. Quan trọng hơn, "Triết lý của nghiên cứu PAPI là nhìn từ góc độ người dân là khách hàng sử dụng dịch vụ của nền hành chính công, có đủ khả năng thực hiện giám sát và đánh giá hiệu quả quản trị và hành chính công của các cấp chính quyền nơi họ sinh sống"(1). Nghiên cứu PAPI là một công cụ khách quan và sắc bén để theo dõi việc thực hiện hành chính công và cung cấp dịch vụ công, "Chỉ số PAPI giúp các nhà hoạch định chính sách Việt Nam cũng như cộng đồng phát triển quốc tế hiểu được tâm tư, nguyện vọng và trải nghiệm của người dân, từ đó rút ra bài học cụ thể nhằm giảm bớt tham nhũng, cải thiện hiệu quả và hiệu lực của công tác quản trị công, nâng cao mức độ hài lòng của người dân đối với bộ máy hành chính công"(2).

Có 3 vấn đề chính được coi là trụ cột cho triết lý và tinh thần của PAPI. Thứ nhất, trong quá trình xây dựng một xã hội dân chủ, công bằng, văn minh, xây dựng nền kinh tế thị trường vững mạnh theo định hướng xã hội chủ nghĩa, bộ máy hành chính nhà nước đóng vai trò quan trọng trong việc thu hẹp khoảng cách giàu nghèo và bảo đảm công bằng trong cung ứng dịch vụ cho mọi người dân, thay vì chỉ tập trung tạo điều kiện tốt nhất cho tăng trưởng kinh tế. Thứ hai, để cải thiện công tác quản trị và hành chính công ở Việt Nam cần tạo cơ hội cho người dân được tham gia hiệu quả hơn vào quá trình thực hiện và giám sát tính hiệu quả trong công tác quản trị của các cấp chính quyền địa phương. Thứ ba, PAPI cung cấp số liệu và thông tin nhằm hỗ trợ cho những nỗ lực cải cách ở cấp trung ương và địa phương. Với số liệu và thông tin do PAPI cung cấp, chính quyền các cấp có thể theo dõi mức độ hiệu quả của công tác quản lý, điều hành và cung ứng dịch vụ công của các cấp, các ngành ở địa phương.

PAPI được thực hiện theo các chuẩn mực quốc tế về phương pháp luận. Quá trình thiết kế, nghiên cứu, thực hiện khảo sát và báo cáo kết quả được thực hiện theo phương châm công khai, minh bạch. PAPI áp dụng phương pháp chọn mẫu khách quan, tỉ mỉ và khoa học theo xác suất quy mô dân số và chọn cố định các trung tâm hành chính của đơn vị hành chính cấp trên. Công tác khảo sát thực địa được tiến hành trong khoảng thời gian liên tục để phỏng vấn người dân. Quá trình xây dựng chỉ số thành phần, nội dung thành phần, trục nội dung lớn và chỉ số PAPI tổng hợp đều được thực hiện một cách bài bản và khoa học. Tính chính xác và khách quan được đặc biệt coi trọng trong quá trình khảo sát. So sánh phân phối xác suất của các biến nhân khẩu học chính giữa các mẫu nghiên cứu của PAPI và các số liệu liên quan có được từ các cuộc tổng điều tra dân số và nhà ở cho thấy mẫu khảo sát PAPI mang tính đại diện cho toàn bộ dân số.

Vận dụng các khái niệm về quản trị và hành chính công trên thế giới vào bối cảnh cụ thể của Việt Nam, PAPI nghiên cứu vấn đề thông qua 6 trục nội dung lớn: 1) tham gia của người dân ở cấp cơ sở; 2) công khai, minh bạch; 3) trách nhiệm giải trình với người dân; 4) kiểm soát tham nhũng; 5) thủ tục hành chính; 6) cung ứng dịch vụ công. Mỗi trục nội dung bao gồm một số nội dung thành phần phản ánh một số khía cạnh về hiệu quả của công tác quản trị và hành chính công trong bối cảnh cụ thể.

2. Đánh giá theo chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh

Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) là chỉ số đánh giá và xếp hạng chính quyền các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương của Việt Nam trong việc xây dựng môi trường kinh doanh thuận lợi cho việc phát triển doanh nghiệp và Dự án nâng cao năng lực cạnh tranh Việt Nam (đây là dự án do Cơ quan Phát triển quốc tế Hoa Kỳ tài trợ). Chỉ số này được công bố thí điểm lần đầu tiên vào năm 2005 cho 47 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Từ năm 2006, tất cả các tỉnh, thành phố của Việt Nam đều được đưa vào bảng xếp hạng, với các chỉ số thành phần được tăng cường thêm.

Về phương pháp đánh giá: mỗi năm, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) gửi phiếu thống kê đến các doanh nghiệp trong các tỉnh, thành phố và căn cứ theo phản hồi của

các doanh nghiệp để xếp hạng. Mỗi năm, các chỉ số thành phần cấu thành PCI được các chuyên gia tính toán và điều chỉnh cho phù hợp. Theo thống kê của các nhóm nghiên cứu PCI, việc tăng một điểm của chỉ số tính minh bạch trong PCI sẽ giúp tăng 13% số doanh nghiệp trên 1.000 dân, 17% đầu tư bình quân đầu người và 62 triệu đồng lợi nhuận trên mỗi doanh nghiệp. Cải thiện một điểm trong chỉ số đào tạo lao động giúp tăng 30% số doanh nghiệp trên 1.000 dân, 47% đầu tư bình quân đầu người và 58 triệu đồng lợi nhuận trên mỗi doanh nghiệp. PCI được sử dụng như một công cụ quan trọng để đo lường và đánh giá công tác quản lý và điều hành kinh tế của 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương của Việt Nam trên 9 lĩnh vực có ảnh hưởng lớn đến sự phát triển của khu vực kinh tế dân doanh, bao gồm: 1) chi phí gia nhập thị trường; 2) tiếp cận đất đai và sự ổn định trong sử dụng đất; 3) tính minh bạch và tiếp cận thông tin; 4) chi phí thời gian; 5) tính năng động và tiên phong của lãnh đạo tỉnh; 6) chi phí không chính thức; 7) dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp; 8) đào tạo lao động; 9) hỗ trợ pháp lý.

Mục tiêu của PCI là đánh giá hiệu quả điều hành, điều mà chính quyền địa phương nào cũng có thể làm được do phụ thuộc vào tư duy chứ không phụ thuộc vào điều kiện địa lý hay các điều kiện khác. “Càng nhiều tổ chức độc lập đánh giá về các đối tượng có tổ chức, có chức quyền tác động mạnh đến môi trường kinh doanh và đời sống dân sinh thì xã hội ngày càng có thêm nhiều sự giám sát tích cực”(3).

3. Đánh giá theo bộ chỉ số đánh giá chất lượng hoạt động của bộ phận một cửa cấp huyện

Thời gian qua, việc thực hiện Quyết định số 93/2007/QĐ-TTg ngày 22/6/2007 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương đã thu được nhiều kết quả khả quan, giảm bớt sự phiền hà đối với người dân và doanh nghiệp. Tuy nhiên, quá trình thực hiện vẫn còn bộc lộ một số nhược điểm mà nguyên nhân chủ yếu là do nhận thức của người thực thi công vụ, cách thức tổ chức thực hiện chưa tốt, thiếu các phương pháp đánh giá định lượng về chất lượng cung ứng dịch vụ công.

Với sự hỗ trợ kỹ thuật của Dự án “Tăng cường năng lực các cơ quan Chính phủ Việt Nam nhằm đẩy mạnh và nâng cao hiệu lực, hiệu quả cải cách hành chính” do Chương trình phát triển Liên hợp quốc (UNDP) tài trợ, Bộ Nội vụ tiến hành nghiên cứu xây dựng bộ chỉ số đánh giá chất lượng hoạt động của Bộ phận một cửa cấp huyện. Mục đích của hoạt động nghiên cứu và xây dựng bộ chỉ số đánh giá chất lượng hoạt động của Bộ phận một cửa cấp huyện nhằm: đánh giá một cách toàn diện, thực chất và khách quan chất lượng của Bộ phận một cửa cấp huyện; đánh giá bằng định lượng, trên cơ sở đó có thể so sánh, xếp hạng các Bộ phận một cửa cấp huyện căn cứ vào chỉ số đánh giá đạt được.

Yêu cầu đặt ra đối với bộ chỉ số đánh giá chất lượng hoạt động của Bộ phận một cửa cấp huyện (DOSSI) là:

- Phản ánh nội dung đích thực, quan trọng đối với hoạt động của Bộ phận một cửa;

- Đánh giá tương đối toàn diện các mặt hoạt động của Bộ phận một cửa;
- Đánh giá khách quan, không thiên lệch chất lượng hoạt động của Bộ phận một cửa;
- Đánh giá định lượng và so sánh được chất lượng hoạt động của các Bộ phận một cửa;
- Tương đối đơn giản trong thiết kế và áp dụng, phù hợp với cấp huyện;
- Đảm bảo tính thời sự, không bị lạc hậu.

Trên góc độ lý thuyết, mục đích của cơ chế một cửa là giảm phiền hà cho tổ chức, công dân khi có yêu cầu giải quyết công việc tại cơ quan hành chính nhà nước; góp phần chống tệ quan liêu, cửa quyền, tham nhũng của một bộ phận cán bộ, công chức, nâng cao ý thức trách nhiệm và tinh thần, thái độ phục vụ tổ chức, công dân của đội ngũ cán bộ, công chức; nâng cao chất lượng công vụ và hiệu lực, hiệu quả quản lý của các cơ quan hành chính nhà nước; làm rõ thẩm quyền, trách nhiệm của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong giải quyết công việc liên quan đến tổ chức, công dân; đổi mới cơ bản phương thức hoạt động của bộ máy các cơ quan hành chính nhà nước, trên cơ sở đó sắp xếp lại tổ chức theo hướng gọn nhẹ, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả.

Các tiêu chí đánh giá hoạt động của Bộ phận một cửa cấp huyện gồm có: cơ sở vật chất, trang thiết bị của Bộ phận một cửa, trình độ hiện đại của Bộ phận một cửa, lực lượng cán bộ của Bộ phận một cửa, số lượng thủ tục hành chính thực hiện tại Bộ phận một cửa, chất lượng giải quyết thủ tục hành chính và đón tiếp khách hàng, phí và lệ phí, thái độ phục vụ của cán bộ tại Bộ phận một cửa là tác dụng của Bộ phận một cửa.

Như vậy, việc đánh giá hiện trạng thực hiện cơ chế một cửa cấp huyện được tiến hành dựa trên ý kiến trả lời và thảo luận nhóm của người dân, tổ chức và doanh nghiệp tại địa phương về quá trình thực hiện cơ chế dịch vụ hành chính một cửa. Việc đánh giá được tập trung vào các vấn đề từ khả năng thực hiện, cung cấp dịch vụ hành chính đến chất lượng đáp ứng (sự hài lòng của người dân, tổ chức và các doanh nghiệp khi có yêu cầu đáp ứng các thủ tục hành chính tại cấp huyện, tính công khai, minh bạch). Việc xây dựng các tiêu chí đánh giá, xếp loại Bộ phận một cửa cấp huyện là hoạt động quan trọng để cấp trên giám sát, quản lý và để người dân, tổ chức trong xã hội đánh giá về chất lượng những dịch vụ mà họ thụ hưởng. Vì vậy, xây dựng các tiêu chí đánh giá và tiến hành đánh giá cần đảm bảo được tính khả thi trên thực tế.

Ngoài các bộ chỉ số đánh giá chất lượng cung ứng dịch vụ công được nghiên cứu và áp dụng trên phạm vi rộng rãi ở Việt Nam hiện nay, một số ngành, địa phương cũng xây dựng bảng đánh giá những nội dung hoạt động nhất định trong phạm vi quản lý. Ví dụ: các bộ, cơ quan ngang bộ và địa phương đã xây dựng nội dung đánh giá trang thông tin điện tử (chủ thể đánh giá là chính các cơ quan đó) với các tiêu chí: 1) đánh giá về khả năng cung cấp thông tin; 2) đánh giá dịch vụ công/hành chính công trực tuyến; 3) đánh giá về mức độ truy cập.

Ý kiến đánh giá về mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp, ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ trong việc hướng dẫn, tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức,

cá nhân giúp cho việc điều chỉnh các hoạt động quản lý, điều hành và phục vụ nhân dân, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương kịp thời, hiệu quả.

4. Một số nhận định về việc áp dụng các chỉ số đánh giá hiệu quả cung ứng dịch vụ hành chính công và những vấn đề đặt ra

Đánh giá chất lượng hoạt động cung ứng dịch vụ công của các cơ quan hành chính nhà nước thực chất là đánh giá mức độ hài lòng của công dân và các tổ chức trong xã hội đối với những dịch vụ công mà họ thụ hưởng. Mục đích là để xác định mức độ thụ hưởng lợi ích từ dịch vụ công của người dân, các tổ chức, đảm bảo xem họ có hài lòng về chất lượng dịch vụ công được cung cấp. Đồng thời, công tác đánh giá cũng là cơ sở để bên "cung" và bên "cầu" dịch vụ hiểu rõ nhu cầu của nhau, tìm ra biện pháp nâng cao chất lượng dịch vụ, phát huy quyền làm chủ và tham gia xây dựng chính quyền nhà nước của nhân dân.

Ở Việt Nam, trong bối cảnh CCHC nhà nước nói chung, việc chú trọng đến công tác đánh giá chất lượng dịch vụ công đã trở thành nhu cầu, đòi hỏi vô cùng cấp thiết đối với chính các cơ quan cung ứng dịch vụ và các cá nhân, tổ chức trong xã hội khi thụ hưởng dịch vụ. Thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước, các cơ quan, tổ chức cung ứng dịch vụ công đã nỗ lực cải thiện lề lối làm việc, giảm bớt các thủ tục hành chính gây phiền hà, rút ngắn thời gian tiếp nhận và giải quyết các loại hồ sơ nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính công, nâng cao chất lượng của một số dịch vụ công cộng nhằm nâng cao chất lượng phục vụ người dân. Việc tiến hành các cuộc điều tra xã hội học để thu thập ý kiến về mức độ hài lòng của người dân đối với các loại dịch vụ công đã được triển khai thường xuyên, sâu rộng trên phạm vi toàn quốc. Có thể nhận thấy, những cuộc khảo sát, đánh giá có mức độ ảnh hưởng lớn đến công tác đánh giá chất lượng dịch vụ công ở Việt Nam hiện nay đang được triển khai mạnh mẽ và đem lại hiệu ứng rất lớn từ phía xã hội. Việc thực hiện các bộ chỉ số PCI, PAPI, DOSSI và một số bộ chỉ số được nghiên cứu, áp dụng tại các địa phương đã thúc đẩy quá trình đánh giá dịch vụ công từ phía chủ thể quản lý cấp trên, các tổ chức, cá nhân trong xã hội lên một bước tiến mới đáng ghi nhận. Đó chính là nền tảng để nâng cao chất lượng dịch vụ công, góp phần xây dựng một nền hành chính "phục vụ" và người dân là "khách hàng thụ hưởng".

Tuy nhiên, ngoài những thành công vượt trội trong công cuộc đánh giá chất lượng dịch vụ công, trên thực tế vẫn tồn tại nhiều hạn chế cần khắc phục. Ở một số ngành, địa phương, việc tiến hành khảo sát, trưng cầu dân ý chưa đạt yêu cầu và mang nặng tính hình thức. Hầu hết ở mỗi cơ quan đều có thùng phiếu góp ý đặt tại bộ phận nộp hồ sơ để lấy ý kiến người dân, nhưng phần lớn người dân không tham gia hoặc không dám nói thật. Từ đó, kết quả đánh giá có thể bị lệch hướng, nhiều nơi tỉ lệ hài lòng lên đến 99% nhưng không phản ánh thực chất chất lượng dịch vụ tại các cơ quan đó. Bên cạnh đó, bệnh thành tích của các cơ quan thực thi công vụ vẫn là vấn đề nhức nhối hiện nay. Những kết quả khảo sát có thể mang ý chí chủ quan, chưa phải là sự đánh giá chân thực từ phía người dân và các tổ chức trong xã hội.

Để việc đánh giá hiệu quả cung ứng dịch vụ hành chính công thông qua các chỉ số, cần phải quan tâm tới những vấn đề sau đây:

Một là, cần có những cuộc khảo sát mang tính thường xuyên, định kỳ.

Hai là, phải tiến hành khảo sát những vấn đề cấp thiết mà người dân quan tâm trong một thời điểm nhất định.

Ba là, đối tượng được khảo sát cần đa dạng, nhiều thành phần để có được sự nhận định từ nhiều phía cho cùng một vấn đề.

Bốn là, thiết lập càng nhiều càng tốt các tổ chức độc lập tiến hành kiểm soát các chủ thể quản lý hành chính công. Tăng cường sự hợp tác của người dân và các tổ chức trong xã hội trên cơ sở họ hiểu và bày tỏ về các dịch vụ mà họ tham gia sử dụng. Đây chính là nền tảng để xây dựng cơ chế phản hồi từ phía người dân đối với hoạt động cung ứng dịch vụ công của Nhà nước.

Bên cạnh đó, một vấn đề đặt ra là phải vận dụng kết quả khảo sát như thế nào. Làm thế nào để từ kết quả đó giúp các cơ quan chức năng có sự chuyển biến, phục vụ tốt hơn thì dân sẽ tin tưởng và tham gia nhiệt tình hơn. Không nên xem kết quả khảo sát như một "học bạ" ghi điểm mà cần nâng tầm hơn nữa vì đó là đánh giá của người dân, các tổ chức, có ý nghĩa lớn về mặt xã hội cũng như điều hành đất nước.

Ghi chú:

1) Tiến sĩ Đặng Ngọc Dinh, thành viên chính trong nhóm nghiên cứu PAPI và là Giám đốc Trung tâm nghiên cứu phát triển và hỗ trợ cộng đồng (CECODES), "Thông cáo báo chí chung về chỉ số PAPI 2011", tháng 5/2012. papi.vn.

2) Theo bà Pratibha Mehta, Điều phối viên thường trú của Liên hợp quốc tại Việt Nam tại buổi công bố chỉ số PAPI tháng 5/2012.

3) Nguyễn Đình Cung, Phó Viện trưởng Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế trung ương "Thời báo Kinh tế Sài Gòn Online ngày 14/01/2010.

Tài liệu tham khảo:

1. Acuna Alifaro Jairo (biên tập), 2009, Cải cách nền hành chính Việt Nam: thực trạng và giải pháp. Chương trình phát triển Liên hợp quốc, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Trung tâm Nghiên cứu hỗ trợ và phát triển cộng đồng xuất bản, H. Nxb CTQG, 2009.

2. Acuna Alifaro Jairo và các tác giả, Đo lường quản trị và hành chính công phục vụ phát triển con người: Tiếp cận từ phía người sử dụng. Tài liệu phục vụ Báo cáo phát triển con người Việt Nam. UNDP và VASS, 2010.

3. Bộ Nội Vụ, UNDP, Thống nhất về Bộ chỉ số đánh giá chất lượng hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện.

4. Hoàng Hải, PAPI: "Nâng cao niềm tin của người dân vào hiệu quả quản lý và cung ứng dịch vụ công của chính quyền địa phương", Tạp chí Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

5. Trung tâm Nghiên cứu hỗ trợ và phát triển cộng đồng và các tác giả, Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công cấp tỉnh ở Việt Nam (PAPI): Đo lường từ kinh nghiệm thực tiễn của người dân. H. 2011.

ThS. Lê Thị Hương - Học viện Hành chính quốc gia

Nguồn: Tạp chí Tổ chức nhà nước số Tháng 7 năm 2015

“QUY TRÌNH KHÔNG CÓ NGHĨA GÌ NẾU NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU KHÔNG CÔNG MINH”

Quy trình được xây dựng để hướng dẫn cho một cách làm dân chủ. Vấn đề quan trọng nhất là con người thực hiện quy trình để đảm bảo dân chủ.

Đại biểu Quốc hội Nguyễn Thị Quyết Tâm - Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch Hội đồng Nhân dân thành phố Hồ Chí Minh nhấn mạnh điều này và cho rằng, với cán bộ thì quy trình thôi chưa đủ.

Quy trình không có ý nghĩa nếu thiếu công minh

PV: Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII đề cập rất rõ việc nâng cao chất lượng cán bộ. Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc khi trả lời chất vấn trước Quốc hội cũng nhấn mạnh sẽ loại bỏ cán bộ thoái hoá ra khỏi bộ máy. Bà có suy nghĩ gì về vấn đề này?

Đại biểu Nguyễn Thị Quyết Tâm: Công tác cán bộ, tổ chức bộ máy là vấn đề rất lớn, qua từng thời kỳ có đổi mới để đáp ứng yêu cầu xây dựng và phát triển đất nước. Tuy nhiên, sự đổi mới đó chưa đáp ứng mong muốn của nhân dân nói chung và yêu cầu của sự phát triển nói riêng.

Đại biểu Quốc hội Nguyễn Thị Quyết Tâm,
Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch Hội đồng Nhân dân thành phố Hồ Chí Minh

Một trong những vấn đề vừa qua được nhiều đại biểu Quốc hội chất vấn nhiều đó là kỷ cương phép nước, phòng chống tham nhũng, ý thức triển khai nghị quyết của Quốc hội hiệu quả chưa cao.

Tất cả vấn đề đó hạn chế ở đâu, sai sót chỗ nào thì theo tôi nghĩ đó chính là trách nhiệm của người đứng đầu, từng cấp uỷ, chính quyền. Mỗi việc xem lại thì "đúng quy trình" nhưng đúng quy trình trong cái tâm của mình nó lại khác, nên vẫn để lọt lưới cán bộ không đủ phẩm chất vào bộ máy; xử lý kỷ luật còn nương nhẹ, sợ động chạm.

Theo tôi, với cán bộ thì quy trình thôi chưa đủ. Quy trình đó được xây dựng ra để hướng dẫn, định hướng cho một cách làm dân chủ. Vấn đề quan trọng nhất là con người thực hiện quy trình để đảm bảo dân chủ thực sự.

PV: Quyết tâm chính trị rất lớn và cán bộ tốt hay xấu thì dân đều biết. Vậy, tại sao bấy lâu nay ta không xử lý tốt bộ phận cán bộ yếu kém này, thưa bà?

Đại biểu Nguyễn Thị Quyết Tâm: Trong bộ máy có rất nhiều người mẫn cán, phục vụ nhân dân, làm không kể giờ giấc. Rất nhiều cán bộ được đào tạo một cách chính quy, có kinh nghiệm thực tiễn, năng lực, phẩm chất đạo đức tốt thì chúng ta mới có sự phát triển như hiện nay.

Tuy nhiên, cũng cần khẳng định, với tiềm lực, thuận lợi của đất nước mình, với lòng dân tốt như đất nước mình thì nếu đội ngũ cán bộ mẫn cán hơn thì đất nước sẽ phát triển nhiều hơn, hay không có những vụ việc như dự án không hiệu quả gây lãng phí lớn, tham nhũng, phục vụ không đến nơi đến chốn...

Rõ ràng bộ phận yếu kém đó đang tồn tại và tôi cho rằng trách nhiệm của người đứng đầu là chính và cơ chế. Để đánh giá cán bộ dưới quyền qua rất nhiều khâu, trong đó có yếu tố tập thể. Tôi cho rằng đây là hai mặt của một vấn đề. Cần cơ chế tập thể để tránh việc anh độc đoán, nhưng nếu không giao quyền, giao không gian cho người đứng đầu chịu trách nhiệm với quyết định của mình thì việc lấy tập thể để núp bóng, làm bình phong cho tiêu cực, tham nhũng trong vấn đề tổ chức bộ máy cán bộ sẽ còn.

Cần cơ chế, hành lang pháp lý cũng như nâng cao trách nhiệm người đứng đầu. Và cuối cùng, tôi dùng từ LỰA để bổ nhiệm những người đứng đầu có tâm và có tầm, có đạo đức. Quy trình không có nghĩa gì nếu người đứng đầu và tập thể không công minh.

"Có kênh cho người dân góp ý thì mình sẽ tốt lên"

PV: Gần đây chúng ta hay nghe đến cụm từ kiểm soát quyền lực. Bà cũng từng đặt vấn đề trên diễn đàn Quốc hội về vai trò của nhân dân trong kiểm soát. Theo đại biểu, làm thế nào để phát huy vai trò này?

Đại biểu Nguyễn Thị Quyết Tâm: Trong Nghị quyết Đại hội XII của Đảng nói sẽ nghiên cứu vấn đề kiểm soát. Hiến pháp thể hiện và luật cũng đề cập nhưng kiểm soát như thế nào thì phải rất cụ thể mới thực hiện được.

Theo tôi, trong toàn bộ cơ chế kiểm soát quyền lực đó phải có cơ chế để người dân tham gia. Cốt lõi để nhân dân kiểm soát, giám sát là tính minh bạch, công khai. Không phải cứ công khai ra là thôi mà thông tin đó phải đến với dân, dân hiểu và dân giám sát. Tức phải tổ chức cho nhân dân giám sát chứ không phải trao quyền cho nhân dân rồi thôi.

Do đó mà tôi mới nói trên diễn đàn Quốc hội là phát huy vai trò Mặt trận, các đoàn thể nhân dân, tổ chức hội đoàn quần chúng để người ta tổ chức cho nhân dân giám sát.

PV: Là Đại biểu Quốc hội từ khoá XIII và là người đứng đầu cơ quan dân cử ở địa phương lớn, bà có thể chia sẻ kinh nghiệm của thành phố Hồ Chí Minh?

Đại biểu Nguyễn Thị Quyết Tâm: Thành phố Hồ Chí Minh phát huy rất rộng để nghe được tiếng nói của người dân.

Các chủ trương lớn thì Thành uỷ đều lắng nghe tiếng nói của Mặt trận, đoàn thể và sự phản biện của các liên hiệp hội, nhà khoa học. Lãnh đạo Thành phố tổ chức tiếp dân và giải quyết được nhiều vấn đề.

HĐND - cơ quan tôi đang làm việc thì định kỳ có 2 diễn đàn để lắng nghe tiếng nói nhân dân: Trao đổi trực tiếp trên Đài tuyền hình và "đối thoại cùng chính quyền thành phố" trên VOH... Người dân nêu vấn đề trực tiếp thì người có trách nhiệm trả lời trực tiếp và HĐND là cơ quan giám sát quá trình thực hiện đó.

Trong cuộc sống có nhiều vấn đề phát sinh không thể lường hết được, nhưng mình biết lắng nghe dân, có không gian cho người dân góp ý, từ đó nắm bắt xử lý vấn đề, bảo vệ quyền lợi người dân. Phải có cơ chế để người dân góp ý thì mình sẽ tốt lên.

PV: Với những quyết tâm chính trị rất lớn cùng những thông điệp và hành động mà Đảng, Quốc hội và Chính phủ thể hiện thời gian qua, bà kỳ vọng như thế nào?

Đại biểu Nguyễn Thị Quyết Tâm: Sống phải có niềm tin, nhưng niềm tin phải có cơ sở. Tôi nghĩ rằng quyết tâm chính trị của Đảng, Quốc hội và Chính phủ không phải bây giờ mới có, vấn đề là chúng ta tìm thấy trong đó ý chí có muốn triển khai điều đó hay không để gửi gắm niềm tin.

Tôi thấy rằng càng ngày ý chí muốn triển khai Nghị quyết hay lời nói, thông điệp đưa ra tốt hơn và tạo cho tôi niềm tin. Bởi đôi khi cũng có vấn đề chúng ta đưa ra nhưng làm không đồng bộ, chưa đến nơi đến chốn nên khó đi vào cuộc sống, nhân dân thiếu niềm tin.

Đảng ta thấy được điều đó và Nghị quyết Khoá XII nhận định rõ là phải hành động và tôi kỳ vọng quyết tâm hành động sẽ cao hơn nữa.

Tôi cũng muốn nói quyết tâm hành động không phải chỉ Trung ương Đảng, của Quốc hội hay Chính phủ mà phải của từng cán bộ. Muốn thế phải có hành lang pháp lý đủ mạnh để phân định cho được người giỏi – người dở, người làm tốt – người làm không tốt, người liêm chính – người tham nhũng... thì quyết tâm hành động mới đồng bộ./.

PV: Xin cảm ơn bà!./.

Nguồn: vov.vn

PHÍ DỰ THI NÂNG NGẠCH, THĂNG HẠNG CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC CAO NHẤT 1,4 TRIỆU ĐỒNG

Bộ Tài chính vừa ban hành Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

Ảnh minh họa

Thông tư này áp dụng đối với người nộp, tổ chức thu phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức và tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

Người đủ điều kiện nộp hồ sơ thi tuyển khi nộp hồ sơ thi tuyển thì phải nộp phí tuyển dụng theo quy định tại Thông tư này.

Công chức, viên chức nộp hồ sơ thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp thì phải nộp phí dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức theo quy định tại Thông tư này.

Mức thu phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức được quy định như sau:

Stt	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu
I	Phí tuyển dụng		
	- Dưới 100 thí sinh	Đồng/thí sinh/lần	500.000
	- Từ 100 đến dưới 500 thí sinh	Đồng/thí sinh/lần	400.000
	- Từ 500 thí sinh trở lên	Đồng/thí sinh/lần	300.000

II	Phí dự thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức (hạng I, hạng II, hạng III)		
1	Nâng ngạch chuyên viên cao cấp và tương đương, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hạng I		
	- Dưới 50 thí sinh	Đồng/thí sinh/lần	1.400.000
	- Từ 50 đến dưới 100 thí sinh	Đồng/thí sinh/lần	1.300.000
	- Từ 100 thí sinh trở lên.	Đồng/thí sinh/lần	1.200.000
2	Nâng ngạch chuyên viên, chuyên viên chính và tương đương; thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hạng II, hạng III:		
	- Dưới 100 thí sinh	Đồng/thí sinh/lần	700.000
	- Từ 100 đến dưới 500 thí sinh	Đồng/thí sinh/lần	600.000
	- Từ 500 trở lên	Đồng/thí sinh/lần	500.000
III	Phí phúc khảo thi tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức	Đồng/bài thi	150.000

Tổ chức thu phí là đơn vị sự nghiệp được để lại 100% số tiền phí thu được để trang trải cho các nội dung chi theo quy định.

Tổ chức thu phí là cơ quan nhà nước nộp toàn bộ số tiền phí thu được vào ngân sách nhà nước. Nguồn chi phí trang trải cho việc thực hiện công việc và thu phí do ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán của tổ chức thu theo chế độ, định mức chi ngân sách nhà nước.

Trường hợp tổ chức thu phí là cơ quan nhà nước được khoán chi phí hoạt động theo quy định của Chính phủ hoặc Thủ tướng Chính phủ về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong việc sử dụng biên chế và sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước thì được trích lại 100% số tiền phí thu được để trang trải chi phí cho các nội dung chi theo quy định.

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2017.

Nguồn: baochinhphu.vn

ĐIỀU ĐỘNG, BỔ NHIỆM THIẾU TƯỚNG PHẠM VĂN CÁC, ĐẠI TÁ NGUYỄN DUY NGỌC

Bộ trưởng Bộ Công an vừa triển khai các quyết định điều động, bổ nhiệm 2 Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Cảnh sát.

Thượng tướng Nguyễn Văn Thành, ủy viên Trung ương Đảng, Thứ trưởng Bộ Công an trao Quyết định và tặng hoa chúc mừng 02 đồng chí Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Cảnh sát

Ngày 29/11/2016, tại Hà Nội, Bộ Công đã công bố quyết định của Bộ trưởng Bộ Công an điều động, bổ nhiệm 02 đồng chí: Thiếu tướng Phạm Văn Các, Cục trưởng Cục Tham mưu Cảnh sát; Đại tá Nguyễn Duy Ngọc, Phó Giám đốc Công an thành phố Hà Nội giữ chức vụ Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Cảnh sát.

Nguồn: baochinhphu.vn

BỔ NHIỆM PHÓ CỤC TRƯỞNG CỤC BÁO CHÍ, BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Chiều 29/11/2016, Bộ Thông tin và Truyền thông đã trao quyết định bổ nhiệm ông Nguyễn Văn Hiếu - Trưởng phòng Báo chí Trung ương, Cục Báo chí, Bộ Thông tin và Truyền thông giữ chức Phó Cục trưởng Cục Báo chí, Bộ Thông tin và Truyền thông.

Thứ trưởng Hoàng Vĩnh Bảo trao Quyết định và tặng hoa chúc mừng tân Phó Cục trưởng Cục Báo chí Nguyễn Văn Hiếu

Trước đó, ngày 25/11/2016, Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Trương Minh Tuấn đã ký Quyết định số 2086/QĐ-BTTTT bổ nhiệm có thời hạn ông Nguyễn Văn Hiếu, Trưởng phòng Báo chí Trung ương, Cục Báo chí, Bộ Thông tin và Truyền thông giữ chức Phó Cục trưởng Cục Báo chí, Bộ Thông tin và Truyền thông. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Nguồn: baochinhphu.vn

THÀNH LẬP, BỔ NHIỆM NHÂN SỰ 2 CƠ QUAN

Ngày 28/11, tỉnh Ninh Bình đã công bố quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về bổ nhiệm lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Sở Du lịch tỉnh Ninh Bình.

Theo đó, ông Bùi Thành Đông, được bổ nhiệm giữ chức Giám đốc Sở Du lịch; ông Nguyễn Mạnh Cường được bổ nhiệm làm Phó Giám đốc phụ trách Sở Văn hóa, Thể thao.

Phó Chủ tịch UBND tỉnh Đinh Trung Phụng trao quyết định và chúc mừng các tân lãnh đạo Sở Du lịch tỉnh Ninh Bình

Đồng thời, UBND tỉnh quyết định bổ nhiệm các Phó Giám đốc cho 2 Sở, gồm: bà Phạm Thị Hoàn và ông Hoàng Thanh Phong giữ chức Phó Giám đốc Sở Du lịch; bổ nhiệm ông Đinh Văn Tiên và ông Trần Việt Phương giữ chức Phó Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao.

Phó Chủ tịch Đinh Trung Phụng trao quyết định và chúc mừng các tân lãnh đạo Sở Văn hóa và Thể thao Ninh Bình

Nguồn: baochinhphu.vn